



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuấn
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LỘ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

ĐỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật II Phục Sinh/Lễ Chúa Tình Thương - Năm A, Ngày 12-04-2026
*** Cv 2: 42-47; * 1Pr 1: 3-9; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 20: 19-31**

GẶP GỠ ĐỨC KITÔ PHỤC SINH

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Trong suốt tuần Bát Nhật, từ đêm vọng Phục Sinh tới hôm nay, Chúa Nhật 2 Phục Sinh, các Bài Đọc đã trình bày cho ta nhiều lần Đức Kitô phục sinh hiện ra. Từ những lần thấy Đức Kitô Phục Sinh hiện ra ấy, các môn đệ đã có những cảm nghiệm sau đây:

1. Cảm nghiệm đầu tiên là, Đức Kitô đồng hành với họ trên mọi nẻo đường.

Đức Kitô Phục Sinh không còn bị giới hạn trong không gian. Người có thể cùng lúc xuất hiện ở nhiều nơi khác nhau. Người xuất hiện trong vườn, gần mộ chôn Người. Người xuất hiện bên bờ hồ, nơi các môn đệ đang chài lưới. Người xuất hiện ở làng Emmau, cách Giêrusalem một quãng đường dài. Người xuất hiện trong phòng đóng kín cửa, nơi các môn đệ tụ họp. Sau này, Người còn xuất hiện ở bãi tận Damas, bên nước Syria, nơi Phaolô lùng bắt người theo đạo. Không gian xa xôi không làm chậm bước Ngài. Không gian khép kín không ngăn được bước Ngài. Đức Kitô Phục Sinh ra khỏi mộ có mặt trên mọi nẻo đường của cuộc sống.

Đức Kitô Phục Sinh cũng không bị giới hạn trong thời gian. Người xuất hiện với Maria khi trời còn đẫm sương khuya. Người xuất hiện bên bờ hồ với các môn đệ khi bình minh vừa ló rạng. Người xuất hiện trong phòng tiệc ly ngay giữa ban ngày. Người xuất hiện ở Emmau khi trời sụp tối. Trong mọi lúc của cuộc đời, Đức Kitô luôn có mặt. Không có thời gian nào Người không ở bên ta.

Đức Kitô Phục Sinh không còn bị giới hạn, trong một cảnh ngộ cuộc sống nhất định. Trong vườn, Người xuất hiện như người làm vườn.. Bên những người chài lưới, Người xuất hiện như một bạn chài chuyên nghiệp, rành rẽ đường đi của đàn cá. Trên đường Emmau, Người xuất hiện như một khách hành hương, đồng hành với hai linh hồn buồn bã, e ngại đường xa. Người xuất hiện để khích lệ các môn đệ đang lo buồn sợ hãi. Người xuất hiện để soi chiếu niềm nghi ngờ tăm tối của Tôma.

2. Cảm nghiệm thứ hai là, Đức Kitô Phục Sinh khơi dậy niềm bình an, tin tưởng.

Biết các môn đệ đang buồn sâu, bối rối, bấn loạn sau cái chết của Thầy, Đức Kitô Phục Sinh mỗi lần hiện ra, đều chúc các ông: “Bình an cho các con”. Người còn thổi hơi vào các ông và nói: “Các con hãy nhận lấy Thánh Thần”.

Cử chỉ thổi hơi nhắc cho ta nhớ lại việc sáng tạo. Khi ấy vũ trụ còn là một khối hỗn mang, vô định hình. Rồi Thần Linh Chúa bay là là trên mặt nước. Nhờ đó mọi vật dần dần có hình hài vóc dáng, đi vào trật tự, ổn định.

Sau cuộc khổ nạn của Đức Kitô, tâm hồn các môn đệ cũng tan nát như một khối hỗn mang, vô định hình. Đức Kitô thổi hơi ban Thánh Thần trong một tạo dựng mới, đem lại trật tự ổn định, uốn nắn các môn đệ thành những con người mới, tràn đầy bình an của Chúa Thánh Thần. Sau khi gặp Đức Kitô Phục Sinh, Maria buồn bã trở nên vui tươi, hai môn đệ Emmau u sầu tuyệt vọng trở nên phấn khởi, các môn đệ chài lưới mệt mỏi rã rời được hồi phục sức lực, các môn đệ sợ sệt bối rối ẩn núp trong phòng được bình an, Tôma nghi nan bối rối được vững niềm tin mến. Đức Kitô Phục Sinh chính là niềm bình an cho các ông.

3. Cảm nghiệm thứ ba, cũng là cảm nghiệm quan trọng nhất, Đức Giêsu Phục Sinh làm cho cuộc đời có ý nghĩa. —→



CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OPAnna
Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

Sau khi Đức Kitô bị hành hình, cả một bầu trời sụp đổ. Các môn đệ tuyệt vọng. Họ sống trong lo sợ, buồn bã, chán chường. Không, họ không còn sống nữa vì cuộc đời đối với họ chẳng còn ý nghĩa gì. Họ như đã chết với Thầy. Chỉ còn nỗi lo sợ, nỗi buồn, niềm tuyệt vọng sống trong họ thôi. Đức Kitô là linh hồn của họ. Linh hồn đã ra đi. Xác sống sao được.

Khi Đức Kitô Phục Sinh trở lại, những xác chết bỗng hồi sinh, những bộ xương khô bỗng chỗi dậy, mặc lấy da thịt, trở lại kiếp người, những trái tim nguội lạnh trở lại nhịp đập, ánh mắt nụ cười lại rạng rỡ tươi vui, vì cuộc sống từ nay có một linh hồn, cuộc sống từ nay có một ý nghĩa.

4. Cảm nghiệm cuối cùng là, Đức Kitô Phục Sinh sai họ đi loan báo Tin Mừng Phục Sinh.

Đức Giêsu Phục Sinh đã biến đổi toàn bộ cuộc đời các môn đệ. Đức Kitô Phục Sinh là Tin Mừng lớn lao trọng đại đem lại ý nghĩa cho cuộc đời. Nên các môn đệ không thể không loan báo Tin Mừng lớn lao đó. Maria lập tức chạy về loan tin cho các môn đệ, mời Phêrô và Gioan đến xem ngôi mộ trống. Hai môn đệ Emmau lập tức trở về Giêrusalem bất chấp trời đã tối đen. Phêrô chạy bay ra mồ dù còn sáng sớm và còn bị nỗi sợ người Do Thái ám ảnh. Và sau này, Phaolô, sau khi ngã ngựa, đã trở thành một người loan báo Tin Mừng không biết mệt mỏi.

Hôm nay chính Đức Kitô Phục Sinh nói với các ông: “Nhu Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con”.

Tất cả những người đã thấy Đức Giêsu Phục Sinh đều trở thành những sứ giả loan báo Tin Mừng Phục Sinh. Tất cả các môn đệ đều đã lấy máu mình mà làm chứng cho lời rao giảng. Vì Đức Kitô Phục Sinh là một Tin Mừng không thể không chia sẻ. Vì lệnh sai đi của Đức Kitô là một lệnh truyền không thể chống cưỡng. Như Thánh Phaolô sau này đã nói: “Khôn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”.

Hôm nay Đức Giêsu Phục Sinh cũng đang hiện diện bên ta. Người luôn ở bên ta trong mọi thời gian. Từ buổi bình minh khi ta mới chào đời cho đến lúc mặt trời chói lọi của tuổi thanh niên. Từ lúc xế chiều của đời xế bóng cho đến lúc bóng đêm tuổi già phủ xuống đời ta.

Người vẫn ở bên ta trong mọi không gian: trong nhà thờ, nơi trường học, ở sở làm, nơi giải trí, trong gia đình, trong chòm xóm.

Người vẫn ở bên ta trong mọi cảnh ngộ vui buồn của cuộc đời. Người ở bên em bé mồ côi đang khóc đòi vú mẹ. Người ở bên em học sinh đang miệt mài đèn sách. Người ở bên cô thiếu nữ đau buồn vì bị tình phụ. Người ở bên chàng thanh niên lạc hướng giữa ngã ba đường. Người ở bên ngưỡng cuộc đời bế tắc không lối thoát.

Chỉ cần quay đầu, dừng bước là gặp được Người. Hãy khao khát đón chờ Người. Hãy tỉnh thức lắng nghe tiếng bước chân Người. Bước chân Người rất nhẹ nhàng, không ồn ào. Đừng bỏ lỡ cơ hội gặp Người.

Gặp được Người, lòng ta sẽ bình an, linh hồn ta sẽ hồi sinh, cuộc đời ta sẽ sống, sống mãnh liệt, sống phong phú, sống dồi dào.

Lạy Đức Kitô Phục Sinh, con đang chìm trong cái chết dần mòn. Xin hãy đến và cho con được Phục Sinh với Người.

+ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt



Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com



MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. GioaKim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIẾNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoitinhuu.org
713-870-8955

LÒNG CHÚA XÓT THƯƠNG

Nếu tình yêu là bản tính của Thiên Chúa thì Lòng Thương Xót là cách thức Chúa bày tỏ tình yêu, là dấu chỉ cho tình yêu vững bền của Ngài. Lòng Thương Xót nhìn kẻ tội lỗi, không oán giận, không trả thù bằng sự giận dữ hay trừng phạt, nhưng xót xa vì họ lầm đường lạc lối, xót xa vì họ đang đi đến hố diệt vong.

Lòng Thương Xót tựa như ánh mắt của tình yêu,

giúp người ta nhận ra nhu cầu của tha nhân để chia sẻ, cảm thông, nâng đỡ, xoa dịu hay chữa lành. Chúng ta có thể cảm nghiệm Lòng Thương Xót của Chúa qua đọc dài lịch sử cứu độ.

Khởi từ tội lỗi của Adam, Chúa không đoạn nghĩa dứt tình với Adam. Chúa vẫn thương Adam và xót xa dường nào khi thấy Adam tui hồ lần trốn trong vườn địa đàng. Adam là kẻ phản bội làm sao dám vác mặt gặp Chúa. Tội lỗi làm cho người ta mặc cảm, xấu hổ và lo sợ khi phải đối diện với sự thật. Thế nhưng Adam phần nào đã bớt đi sự sợ hãi, bớt đi áp lực tâm lý khi nghe tiếng gọi: “Adam, Adam người đang ở đâu?”. Âm thanh của tiếng gọi không mang âm sắc của giận dữ hay quả măng, nhưng tiếng gọi vẫn thân thương dịu ngọt, có điều pha trộn chút âm điệu xót xa. “Phải chăng người đã ăn trái cây trong vườn mà ta đã cấm?”.

Tội có thể được tha, nhưng hình phạt vẫn phải chịu. Nhưng ai là người phải chịu phạt thay cho tội Adam. Thiên Chúa không suy tính thiệt hơn. Không đắn đo suy xét. Ngay tức thời, lời hứa cứu độ đã được ban ra. Chính Ngôi Hai Thiên Chúa sẽ gánh lấy tội Adam và đền thay cho tội lỗi Adam. Có thể nói, Lòng Thương Xót của Chúa được tỏ bày cụ thể và rõ nét trong cuộc đời của Chúa Giêsu. Cả cuộc đời luôn sống vì người khác, luôn đi đến mọi hang cùng ngõ hẻm để thi ân giáng phúc. Cả trong những lúc đau khổ nhất của cuộc đời, Ngài vẫn không nghĩ đến mình: Ngài xót thương các bà mẹ thành Giêrusalem “đừng than khóc Ta nhưng hãy than khóc con cháu các người; Ngài xót thương những kẻ đã làm hại mình, vì “họ không biết việc họ làm”; Đỉnh cao của Lòng Thương Xót đó là ơn tha tội và ban thưởng hạnh phúc trường sinh. Đó là đặc ân mà anh trộm lành được diễm phúc đón nhận đầu tiên từ cây thập giá: “ngay đêm nay người sẽ ở trên Thiên Đàng với Ta”.

Chính điểm này mà trong dịp giảng tĩnh tâm Giáo Triều Rôma, Đức cố Hồng Y Phanxicô Nguyễn Văn Thuận đã nêu ra 10 điểm khiêm khuyết của Chúa Giêsu trong đó có sự hay quên: chỉ 1 câu nói thành thật với chính mình của tên trộm lành mà Chúa đã quên cả quá khứ tội lỗi của anh. Chỉ cần thấy bóng dáng thẳng con trời đánh bỏ nhà đi hoang nay thất thểu trở về là người cha đã quên hết quá khứ đi hoang của người con. Lòng Thương Xót của Thiên Chúa là vậy. Một vị Thiên Chúa chậm bất bình và rất mực khoan dung mà vua Đavít đã từng nói lên rằng: Nếu Chúa chấp tội nào ai đứng vững. Tình yêu Chúa cao hơn tội lỗi chúng ta, đến nỗi có thể phủ lấp muôn vàn tội lỗi chúng ta.

Tác giả Ron Lee đã viết một câu chuyện trong cuốn “Một Thiên Chúa Tha thứ trong một thế giới không tha thứ” như sau:

Có một vị linh mục là một người rất yêu mến Chúa, nhưng ông luôn bị ám ảnh bởi một tội mà ông đã phạm trong quá khứ. Ngài đã ăn năn sám hối nhưng vẫn không bình an tâm hồn. Cho tới một hôm nghe nói có một phụ nữ trong giáo xứ hay được tiếp xúc và nói chuyện với Chúa trong giấc mơ. Vị linh mục không tin, nên muốn thử bà ta và nói: lần sau bà có nói chuyện với Chúa thì hỏi xem, tôi đã phạm tội gì? Thế là mấy ngày sau gặp lại, vị linh mục đã hỏi bà là Chúa đã nói gì? Bà trả lời: Chúa nói rằng: Ta chẳng còn nhớ gì nữa!

Bài Phúc Âm hôm nay cũng cho chúng ta thấy khi hiện ra với các Tông Đồ, Chúa Giêsu không hề nhắc tới những chuyện đáng tiếc đã xảy ra: nơi Phêrô kẻ chối Chúa ba lần; nơi các Tông Đồ hèn nhát bỏ chạy nơi vườn Giếtsemani; nơi Tôma kẻ bi quan, cô chấp luôn đòi sự kiểm chứng minh nhiên và cụ thể. Dường như Chúa đã quên hết và còn ban bình an cho các ông.

Hôm nay kính nhớ Lòng Thương Xót của Chúa, Giáo Hội mời gọi chúng ta nhận ra mình là một tội nhân đã được Chúa cứu chuộc bằng giá máu cực thánh, chúng ta hãy biết đền đáp tình yêu Chúa bằng sự hoàn thiện con người của mình như Cha chúng ta ở trên trời. Đồng thời chúng ta cũng dâng hy sinh, lời cầu nguyện cho các tội nhân được ơn trở về với Chúa.

Có lẽ đây là vấn đề mà những người Kitô hữu **Đọc tiếp trang 14** →





Tiếp kiến chung 1/4:

Giáo dân là những viên đá sống động trong Giáo Hội và chứng tá cho thế giới

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư, 1/4/2026, suy tư về chương IV của Hiến Chế "Lumen gentium", chương nói về các giáo dân, Đức Thánh Cha Lêô XIV nhấn mạnh vai trò quan trọng mà giáo dân đóng góp trong sứ mạng của Giáo Hội trong việc làm chứng cho Tin Mừng. Ngài mời gọi họ mang sự hiện diện của Chúa Kitô đến mọi lĩnh vực của cuộc sống, trở thành những môn đệ-thừa sai, những Tông Đồ của Tin Mừng, những chứng nhân của Nước Thiên Chúa, những người mang niềm vui của Đức Kitô.

Trích thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêsô (4, 1. 4-5):

[Thưa anh em,] hãy sống cho xứng với ơn kêu gọi mà Thiên Chúa đã ban cho anh em. [...] Chỉ có một thân thể, một Thần Khí, cũng như anh em đã được kêu gọi để chia sẻ cùng một niềm hy vọng. Chỉ có một Chúa, một niềm tin, một Phép Rửa.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Chúng ta tiếp tục hành trình suy tư về Giáo Hội như được trình bày trong Hiến Chế *Lumen gentium* (LG) của Công Đồng. Hôm nay chúng ta bàn đến chương thứ tư, nói về giáo dân. Tất cả chúng ta đều nhớ điều mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhắc lại: “Giáo dân rõ ràng là thành phần đại đa số của Dân Chúa. Thành phần thiểu số - các thừa tác viên có chức thánh - là để phục vụ giáo dân” (*Tông Huấn Evangelii gaudium*, 102).

Sự bình đẳng của tất cả những người đã lãnh nhận Phép Rửa Tội.

Phần này của văn kiện nhằm giải thích một cách tích cực bản chất và sứ mạng của giáo dân sau nhiều thế kỷ họ chỉ được định nghĩa cách đơn giản là những người không thuộc hàng giáo sĩ hay đời sống thánh hiến. Vì thế, tôi muốn cùng anh chị em đọc lại một đoạn rất hay, diễn tả sự cao cả của đời sống Kitô hữu: “Vây chỉ có một đoàn dân ưu tuyển của Thiên Chúa: ‘chỉ có một Chúa, một đức tin, một Phép Rửa’ (Ep 4, 5); các chi thể có chung phẩm giá vì được tái sinh trong Đức Kitô, cùng chung một ơn là con cái Thiên Chúa và cùng chung một ơn gọi hướng tới sự hoàn thiện; chỉ có một ơn cứu độ, một niềm hy vọng và một đức ái không phân chia” (LG, 32).

Trước bất cứ khác biệt nào về thừa tác vụ hay bậc sống, Công Đồng khẳng định sự bình đẳng của tất cả những người đã lãnh nhận Phép Rửa Tội. Hiến Chế không muốn chúng ta

quên điều đã được khẳng định ở chương nói về Dân Thiên Chúa, đó là: thân phận và địa vị của dân thiên sai là phẩm giá và tự do của con cái Thiên Chúa (x. LG, 9).

Nhờ Bí Tích Rửa Tội, các tín hữu giáo dân tham dự vào chính chức tư tế của Đức Kitô.

Đĩ nhiên, hồng ân càng lớn thì trách nhiệm càng cao. Vì thế, cùng với phẩm giá, Công Đồng cũng nhấn mạnh sứ mạng của giáo dân trong Giáo Hội và trên thế giới. Nhưng sứ mạng này được đặt nền tảng ở đâu và hệ tại điều gì? Chính định nghĩa về giáo dân mà Công Đồng đưa ra đã nói rõ: “Hạn từ giáo dân được hiểu là tất cả các Kitô hữu [...] những người, được kết hợp với Đức Kitô nhờ Phép Rửa Tội và được làm thành dân Thiên Chúa, và được tham dự vào chức năng tư tế, Ngôn Sứ và Vương Đế của Đức Kitô theo cách thức của mình, đồng thời góp phần thực hiện sứ mạng của toàn thể dân Kitô trong Giáo Hội và trên trần gian” (LG, 31).

Như vậy, Dân thánh của Thiên Chúa không bao giờ là một đám đông không định hình, nhưng là Thân Thể Đức Kitô, hay như Thánh Augustinô nói, là *Christus totus* (Đức Kitô toàn thể): một cộng đoàn được tổ chức cách hữu cơ, nhờ mối tương quan phong phú giữa hai hình thức tham dự vào chức tư tế của Đức Kitô: chức tư tế chung của các tín hữu và chức tư tế thừa tác (x. LG, 10). Nhờ Bí Tích Rửa Tội, các tín hữu giáo dân tham dự vào chính chức tư tế của Đức Kitô. Thật vậy, “Đức Giêsu Kitô, vị Thượng tế tối cao và đời đời, vì muốn cho việc làm chứng và phục vụ của chính Người luôn được tiếp nối, nên đã thông ban cho người giáo dân sức sống nhờ Chúa Thánh Thần và không ngừng thôi thúc họ thực thi mọi điều thiện hảo” (LG, 34).

Giáo Hội hiện diện nhờ sự đóng góp, phục vụ và chứng tá của giáo dân.

dân.

Về điều này, có thể nào chúng ta không nhớ đến Thánh Gioan Phaolô II và Tông Huấn *Christifideles laici* (30/12/1988)? Trong đó, Ngài nhấn mạnh rằng “Công Đồng, với kho tàng giáo lý, tu đức và mục vụ vô cùng phong phú, đã dành những trang hết sức đẹp đẽ về bản chất, phẩm giá, linh đạo, sứ mạng và trách nhiệm của các tín hữu giáo dân. Và các Nghị Phụ Công Đồng, khi lặp lại lời kêu gọi của Đức Kitô, đã mời gọi tất cả giáo dân, nam cũng như nữ, làm việc trong vườn nho của Người” (số 2). Như vậy, vị tiên nhiệm đáng kính của tôi đã tái khởi động việc tông đồ giáo dân, điều mà Công Đồng đã dành riêng một văn kiện để bàn tới, và chúng ta sẽ nói đến sau này.^[1]

Cánh đồng rộng lớn của việc tông đồ giáo dân không chỉ giới hạn trong không gian của Giáo Hội, nhưng mở rộng ra toàn thế giới. Thật vậy, Giáo Hội hiện diện ở bất cứ nơi nào con cái mình tuyên xưng và làm chứng cho Tin Mừng: nơi môi trường làm việc, trong xã hội dân sự và trong mọi tương quan của con người, nơi mà qua những lựa chọn của mình, họ biểu lộ vẻ đẹp của đời sống Kitô hữu, vốn báo trước ở đây và ngay từ bây giờ công lý và hòa bình sẽ được viên mãn trong Nước Thiên Chúa. Thế giới cần “được thấm nhuần Thần Khí của Đức Kitô và đạt tới mục đích của mình cách hiệu quả hơn trong công lý, bác ái và hòa bình” (LG, 36). Và điều đó chỉ có thể thực hiện nhờ sự đóng góp, phục vụ và chứng tá của giáo dân!

Một Giáo Hội nhập thể trong lịch sử.

Đó là lời mời gọi trở thành một Giáo Hội “đi ra”, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói: một Giáo Hội nhập thể trong lịch sử, luôn mở ra với sứ vụ, trong đó tất cả chúng ta được kêu gọi trở thành những môn đệ-thừa

Độc tiếp trang 13 →



CÁI NHÌN CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT TIỂU LUẬN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA VÀ CỦA CON NGƯỜI

WGPDL (01/01/2026) – “Cái nhìn của Lòng Thương Xót - Tiểu luận về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa và của con người” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ do **Linh mục Micae Trần Đình Quảng** thực hiện.

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CNDLPS)

5. “TA MUỐN LÒNG NHẬN TỪ CHÚ KHÔNG MUỐN CỦA LẼ”.

Cuộc hoán cải của Matthêu.

Matthêu đứng dậy và đi theo Ngài.

Có một điều gì đó khiến cho người ta xúc động trong lời kêu gọi Matthêu người thu thuế.[68] Đây là một trang tự thuật, câu chuyện về cuộc gặp gỡ của ông với Đức Kitô, cuộc gặp gỡ đã làm thay đổi cuộc đời của ông.

“Bỏ nơi ấy, Đức Giêsu đi ngang qua trạm thu thuế, thì thấy một người tên là Matthêu đang ngồi tại trạm. Người bảo ông: ‘Hãy theo tôi’. Ông đứng dậy đi theo Người.”

Họa sĩ Caravaggio đã vẽ một bức tranh nổi tiếng về cảnh này.[69] Vị Tông Đồ tương lai ngồi ở bàn thu thuế, trên đó người ta thấy ngoài tiền bạc còn có một bút lông và một nghiên mực (cả hai một ngày kia sẽ phục vụ cho một công việc khác!). Một luồng sáng từ khuôn mặt Đức Kitô đi theo cử động của bàn tay Ngài và chiếu sáng khuôn mặt của Matthêu cũng như của những người ngồi với ông ở bàn thu thuế. Đó là một cách gợi ý cho thấy lời kêu gọi bên ngoài có một ánh sáng bên trong kèm theo. Và lại, không có ánh sáng ấy người ta không hiểu được thái độ của Matthêu mau mắn đứng dậy, bỏ mọi sự để theo Đức Kitô, không cần một giải thích nào khác. Cuộc đối thoại vô hình giữa Đức Kitô và vị Tông Đồ tương lai, tất cả đều ở trong cử chỉ bàn tay liên hệ của các ngài. Bàn tay của Đức Kitô, đứng đó, hướng về Matthêu, được coi là dấu chỉ lựa chọn hơn là truyền lệnh (Ngài không giơ ngón tay ra, nhưng chỉ dùng bàn tay). Đáp lại cử chỉ này là cử chỉ của Matthêu đặt bàn tay mình vào Ngài như một người ngạc

niên thấy mình được chọn nên nói: “Là tôi sao? Có chắc là muốn gọi tôi không?”

Trước lời từ chối theo Ngài của chàng thanh niên giàu có, Đức Giêsu đã buồn bã mà thầy rằng “*con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Trời.*”[70] Và khi các Tông Đồ thưa với Ngài: “*Thế thì ai có thể được cứu?*”, Ngài trả lời: “*Đối với loài người thì điều đó không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể được.*”[71] Lời kêu gọi Matthêu chứng tỏ Thiên Chúa có thể cứu ngay cả một người giàu có. Việc so sánh với lời mời gọi chàng thanh niên giàu có làm nổi bật nét tương phản với việc Matthêu mở lòng cho Thiên Chúa. Không có gì chắc chắn trước đó là Matthêu sẽ nhanh chóng đáp lại như vậy trước lời đề nghị của Đức Giêsu. Trước lời mời gọi của Đức Kitô: “*Hãy theo Ta*”, người thanh niên giàu có “*buồn rầu bỏ đi*”, còn Matthêu thì “*đứng dậy và đi theo Ngài*”.

Cách hành xử của Matthêu có điều gì đó khó tin. Chúng ta hình dung ông đang ngồi đó thoải mái, để ý thu thuế, vui mừng nhìn những đồng tiền các thương gia đặt trên bàn thu. Ông khoan khoái tốt độ, cho tới lúc mọi sự đã từng làm cho cuộc đời của ông tới lúc ấy có ý nghĩa, mất hết giá trị. Matthêu đứng dậy, từ bỏ mọi sự mà theo Đức Giêsu. Ông đã không chứng kiến phép lạ nào, vì đây là lúc khởi đầu thừa tác vụ công khai của Đức Giêsu chưa được nhiều người biết đến. Vậy cắt nghĩa thái độ mau mắn của ông như thế nào? Caravaggio đã tìm ra câu trả lời trong cái nhìn của Đức Giêsu. Các bản dịch nói rằng “*Đức Giêsu thấy*”, nhưng có lẽ đúng hơn phải dịch là “*Đức Giêsu chăm chú nhìn*”. Thánh Bêđa Đáng Kính viết rằng “*Đức Giêsu lấy tình yêu thương xót chăm chú nhìn Matthêu và chọn ông*”, *miserando et eligendo*: chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chọn những chữ này làm khẩu hiệu.[72]

Tôi không đến kêu gọi người

công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi.

Câu chuyện Chúa gọi Matthêu không được thuật lại đầu tiên cho chúng ta vì tầm quan trọng mà tự nó dành cho tác giả sách Phúc Âm, vì thực sự Maccô và Luca cũng thuật lại, gọi Matthêu bằng tên thứ hai của ông là Lêvi.[73] Sự quan tâm đúng hơn được thầy trong câu Đức Giêsu nói trong bữa tiệc Matthêu khoản đãi “*tại nhà*”, trước khi ông chia tay các đồng nghiệp là *các người thu thuế và tội lỗi*”. Như vẫn thường xảy ra, câu chuyện Phúc Âm được kể lại nhờ vào một câu nói của chính Đức Giêsu gắn liền với nó. Trả lời cho phản ứng của những người Biệt Phái cảm thấy bị vấp phạm vì Ngài vào nhà một người thu thuế và ăn uống với những người tội lỗi, Đức Giêsu nói:

“*Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần, Hãy về học cho biết ý nghĩa của câu này: Ta muốn lòng nhận tội lỗi của người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi.*”

Chúng ta quá quen với những lời của Phúc Âm đến nỗi thấy chúng hiển nhiên, đương nhiên, cho dù chúng khách quan “*gây tai tiếng*”, ít nhất cũng phải gây ra thắc mắc. Phải chăng Thiên Chúa yêu người tội lỗi hơn người công chính? Nếu vậy thì đâu là mục đích của Lề Luật, của các lệnh truyền? Đó là những câu hỏi đáng lo ngại đôi khi đưa chúng ta đến chỗ khám phá ra những cách trả lời của Phúc Âm.

Cắt nghĩa lời của Đức Giêsu thật đơn giản. Đức Giêsu không đến kêu gọi người công chính (như thế có những người như vậy trước Ngài và không cần Ngài), nhưng Ngài đến tạo ra người công chính. Cũng như Tông Đồ Phaolô nói trong thư Rôma:

“*Mọi người đã phạm tội và bị tước mất vinh quang Thiên Chúa, nhưng họ được trở nên công chính do ân huệ Thiên Chúa ban không, nhờ công trình cứu chuộc thực hiện trong*

Đức Giêsu Kitô, Thiên Chúa đã đặt Người làm hy lễ xá tội nhờ máu của Người cho những ai có lòng tin. [74]

Đức Giêsu không phủ nhận trước Ngài có một sự công chính nào đó, “sự công chính mà Lê Luật có thể ban cho” [75]; Ngài dễ dàng công nhận sự công chính này nơi người Biệt phái, những người mà Ngài tiếp tục gọi là “những người công chính”, không chút mỉa mai. Ngài chỉ muốn cắt nghĩa cho họ thấy sự công chính này không đủ để cứu, vì không thể ban sự sống. Nó chỉ được dùng để giúp người ta “ước muốn ân sủng” và nhận ra nó đúng lúc. Nếu không đạt được mục đích này, nó trở thành công chính giả, một sự công chính làm cho người ta hư mất thay vì cứu vớt họ. Đó quả là bi kịch của những người chống lại Đức Kitô; Thánh Tông Đô buồn bã nói về họ là họ “không nhận biết rằng chính Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính, và họ tìm cách nên công chính tự sức mình”. [76]

Tất cả những điều đó, chúng ta thấy trong cuộc đời của Matthêu. Cuộc gặp gỡ của ông với Đức Kitô đã biến ông từ một “người thu thuế và tội lỗi” trở thành một “người công chính” và thậm chí qua đó thành một con người mới, một Tông Đô của Đức Kitô. Nếu ông vẫn còn là người thu thuế, Caravaggio hẳn sẽ không quan tâm tới ông, thế giới hẳn sẽ không biết đến một người đã từng hiện hữu, có tên là Matthêu, cũng gọi là Lêvi.

Lòng Thương Xót và hy lễ.

Chúng ta còn phải làm sáng tỏ một điểm còn mờ tối. Dưới ánh sáng của những gì đã nói, câu của Hôse “*Ta muốn tình yêu chứ không cần hy lễ*” [77], được Đức Kitô lặp lại, có ý nghĩa thế nào? Có phải mọi hy lễ và hãm mình đều vô ích và chỉ cần yêu người khác là đủ để mọi sự ở vào đúng vị trí? Không thiếu những cách giải thích theo kiểu này, và còn được giảng dạy như vậy nữa. Từ đó, người ta có thể đi đến chỗ loại bỏ mọi khía cạnh khổ chế của Kitô Giáo, bị coi như tàn tích của một não trạng làm khổ thân xác (*afflictif*) [78] và nhị nguyên *maniké*, ngày nay đã lỗi thời.

Cũng ở đây, một câu hỏi đáng lo ngại tạo cơ hội cho một phát kiến soi sáng. Phải lưu ý trước hết tới sự thay đổi viễn tượng sâu xa từ Hôse đến Đức Kitô trong câu nói trên. Nơi Hôse, lời đó quy chiếu tới con người và những gì Thiên Chúa chờ đợi nơi họ. Thiên Chúa đòi hỏi nơi con người

tình yêu và sự hiểu biết, chứ không phải hy lễ bên ngoài và tế vật chiên bò. Nơi môi miệng Đức Giêsu, lời đó, đúng hơn, quy chiếu tới Thiên Chúa. Tình yêu Ngài nói đến không phải là tình yêu mà Thiên Chúa chờ đợi nơi con người, nhưng là tình yêu Ngài ban cho họ. Câu “*Ta muốn tình yêu chứ không cần hy lễ*” có nghĩa là: Ta muốn làm công việc của Lòng Thương Xót, chứ không lên án. Câu tương đương trong Kinh Thánh hẳn là câu chúng ta thấy nơi Êdêkien: “*Ta chẳng vui gì khi kẻ gian ác phải chết, nhưng vui khi nó thay đổi đường lối để được sống.*” [79] Thiên Chúa không muốn “hy sinh” con người, nhưng muốn cứu vớt họ.

Những xác định rõ nghĩa này cũng cho phép chúng ta hiểu lời của Hôse hơn. Thiên Chúa không muốn hy lễ “bằng mọi giá”, như thế Ngài vui mừng thấy chúng ta chịu khổ; Ngài cũng không muốn hy lễ để xác lập những quyền lợi và công trạng trước mặt Ngài, hoặc qua một ý nghĩa hiểu sai về bổn phận. Ngược lại, Ngài muốn hy lễ do tình yêu và việc tuân giữ các giới răn đòi hỏi. “Người ta không thể sống trong tình yêu mà không có đau khổ” [80], lời của sách *Giương Chìa Giêsu Kitô* được kinh nghiệm mỗi ngày xác nhận. Theo nghĩa này, Thánh Phaolô khuyên chúng ta biến cả đời sống chúng ta thành “*một của lễ sống động, thánh thiện, làm đẹp lòng Thiên Chúa.*” [81]

Hy sinh và thương xót, cả hai đều là những việc tốt, nhưng cả hai đều có thể trở nên xấu nếu chúng không được điều chỉnh cho đúng. Chúng là những việc tốt, nếu chọn cho mình sự hy sinh và cho người khác sự thương xót (điều mà Đức Kitô đã làm); cả hai trở nên xấu nếu người ta làm ngược lại, chọn cho mình sự thương xót và cho người khác sự hy sinh. Nếu chúng ta khoan dung với chính mình và nghiêm khắc với người khác, thì cũng sẽ nhanh chóng bào chữa cho mình và mau chóng phán xét người khác. Về điểm này, phải chặng chúng ta thực sự không có gì để nhìn lại trong hành vi của chúng ta?

Chúng ta không thể kết thúc bình luận về việc kêu gọi Matthêu mà không có một ý tưởng trừu tượng và biết ơn đối với tác giả Phúc Âm rất thường đồng hành với chúng ta, qua sách Phúc Âm của mình, trong suốt năm phụng vụ. Chúng ta hãy làm việc này với một vài câu thơ của Paul Claudel

dành cho ngài (mặc dù thi sĩ biết rằng biểu tượng truyền thông về Matthêu là Thiên Thần, nhưng như ông nói, ông vẫn thích biểu tượng con bò hơn):

“Chính Matthêu người thu thuế là người đầu tiên có ý tưởng này, Biết sức mạnh của một vận phâm, của việc ghi trên giấy trắng mực đen

Đức Giêsu, chính xác những gì Ngài đã nói và những gì mắt chúng tôi đã nhìn thấy.

Vì thế khi tìm lại được dụng cụ cũ kỹ

được sử dụng ngày xưa cho dự tính của mình,

ý thức, yên lặng, điềm tĩnh,

như con bò,

Ngài bắt đầu chậm rãi cày bừa

cánh đồng lớn lao của giấy mới.

Ngài làm thành luống, trở đi trở lại, làm luống khác

để không bỏ sót điều gì.

Điều trí nhớ cung cấp cho ngài

và điều Chúa Thánh Thần gọi ý cho ngài viết,

không phải cho một thời gian mà thôi,

nhưng cho tất cả Giáo Hội không thể phân chia.” [82]

6. “MỘT PHỤ NỮ TIẾN LẠI GÀN ĐEM THEO MỘT BÌNH BẠCH NGỌC ĐỰNG DẦU THƠM”.

Đức Giêsu và người phụ nữ tội lỗi.

Có những trang Phúc Âm mà giáo huấn gắn liền với hành động đến nỗi không thể hiểu ý nghĩa của giáo huấn nếu tách ra khỏi hành động. Câu chuyện về người phụ nữ tội lỗi tại nhà ông Simon trong Phúc Âm Luca [83] không là một ngoại lệ. Trong trường hợp này chúng ta không thể rút ra Sứ điệp chính yếu rồi sau đó đi theo diễn tiến câu chuyện. Trái lại, chúng ta phải theo diễn tiến của hành động rồi sau mới rút ra Sứ điệp chính yếu.

Trang này rất sôi động gồm ít nhất bốn thay đổi viễn tượng, tùy theo những nhân vật khác nhau dần dần lộ diện: người phụ nữ, người Biệt Phái, Đức Giêsu, những thực khách. Chúng ta bỏ qua một bên những gì khách dự tiệc nói (“*Ông này là ai mà lại tha được tội?*”), chúng ta sẽ đề cập chủ đề này sau, và tập trung vào ba nhân vật trước.

Đức Giêsu và người phụ nữ.

Cảnh thứ nhất là một cảnh câm,

diễn tiến mà không có lời nào, chỉ có những cử chỉ trong thinh lặng:

“Có người thuộc nhóm Pharisiêu mời Đức Giêsu dùng bữa với mình. Đức Giêsu đến nhà người Pharisiêu ấy và vào bàn ăn. Bỗng một phụ nữ vốn là người tội lỗi trong thành, biết được Người đang dùng bữa tại nhà ông Pharisiêu, liền đem theo một bình bạch ngọc đựng dầu thơm.”^[84]

Bất chấp mọi cảm ky, người phụ nữ đến gần Đức Giêsu và quỳ dưới chân Ngài. Cảnh này khiến cho người ta ngạc nhiên. Thoạt nhìn, nó chỉ có thể làm cho người ta cảm thấy bị vấp phạm. Quả thực, người phụ nữ này được mọi người biết đến như một người mắc tội nặng. Có thể chị ta không phải là một gái điếm chuyên nghiệp, nhưng là một phụ nữ phóng túng, khêu gợi. Đó là một phụ nữ biết cách xử sự với đàn ông. Những cử chỉ của chị làm cho cảnh này mang tính chất rất nhục cảm. Tất cả hợp lại khiến cho một người đàn ông bình thường cảm thấy bối rối: những giọt nước mắt, lọn tóc dài, những cái hôn, ve vuốt, dầu thơm. Và Đức Giêsu không phản ứng, Ngài để cho chị ta làm!

Chúng ta có thể hình dung chị đã thấy Ngài và đã bị Ngài đánh động sâu xa. Chị đã phải hồi tin tức về Ngài vì chị biết tìm thấy Ngài ở đâu. Chị đã trực giác thấy rằng, với người này, cuộc đời chị sắp tìm lại được sự trong sạch và chân thật mà chị đã đánh mất. Chị cảm thấy Ngài sẽ không lên án hay khinh bỉ mình, hay sử dụng mình như đồ vật. Thế rồi chị đến gần Ngài và lờ mờ cố gắng diễn tả tất cả những tình cảm này. Nhưng chị không biết xử sự cách nào khác hơn là cách nước đôi này. Để bày tỏ ước muốn được tha thứ, người phụ nữ này chỉ biết hiến tặng những gì chị thường hiến tặng cho những người đàn ông khác.

Đức Giêsu chấp nhận hết, vì để chị ra về hẳn sẽ giống như nhột chị trong “cuộc sống mà không phải cuộc sống” của chị. Còn như để cho chị làm, Ngài giúp cho chị hiểu rằng, còn hơn rất nhiều lời nói dài dòng, Ngài nhận những gì chị có thể hiến tặng Ngài, vì Ngài đã yêu chị ngay cả trước khi chị ngồi dưới chân Ngài. Và Ngài yêu chị mà không lấy cho mình điều gì từ chị, dù là điều nhỏ nhất. Chị có sao thì Ngài đón nhận thế ấy, chỉ vì chị trước hết cần cảm thấy mình được yêu, cuối cùng được tôn trọng. Ngài không phán xét chị, không lên án chị.

Ngài làm cho chị tái sinh vào một đời sống đích thực là của con người.

Chính điều đó giúp cho người phụ nữ hiểu rằng con người này sắp làm đảo lộn cuộc sống của chị. Chị không còn ở đó nữa để lôi cuốn những người đàn ông, để làm cho họ vui thú. Chính Đức Kitô là người đầu tiên trao tặng cho chị tình yêu mà chị biết là đã không bao giờ nhận được cho tới lúc đó. Tình yêu chị đã sống chỉ là cách phóng họa của tình yêu. Người phụ nữ này đứng trước mặt Đức Giêsu như một thụ tạo đáng thương, nhận ra trước hết phải đón nhận mọi sự, nếu chị muốn sau đó cho đi mọi sự.

Đức Giêsu và người Biệt Phái.

Tiếp đến, mục tiêu hướng về người Biệt Phái đã mời Đức Giêsu dùng bữa. Đây vẫn còn là cảnh cảm, nhưng chỉ có vẻ bên ngoài thôi. Người Biệt Phái “nghĩ bụng”, nhưng chính là ông nói trong lòng:

“Nếu quả thật ông này là Ngôn Sứ, thì hẳn phải biết người đàn bà đang đựng vào mình là ai, là thứ người nào: một người tội lỗi!”^[85]

Ngoài mặt, người Biệt Phái tỏ ra nhân từ, ông tìm cách bảo chữa cho Đức Giêsu, cho việc Ngài để cô ta làm là vì không biết: “Tội nghiệp! Ngài không biết ai đang đựng tới Ngài!”, nhưng với cái giá của một lời tô cáo còn nghiêm trọng hơn: vậy ra Đức Giêsu không phải là một Tiên Tri, càng không phải là một Tiên Tri được mong đợi trong những ngày cuối cùng. Vậy là Ngài chiếm đoạt danh tiếng của mình. Ngài đã làm và làm cho người khác làm.

Vào lúc này của Phúc Âm và chỉ đến lúc này, Đức Giêsu mới lên tiếng để cho biết điều Ngài nghĩ về hành động của người phụ nữ và về những gì người Biệt Phái nghĩ:

“Đức Giêsu lên tiếng bảo ông: ‘Này ông Simon, tôi có điều muốn nói với ông’. Ông ấy thưa: ‘Dạ, xin Thầy cứ nói’. Đức Giêsu nói: ‘Một chủ nợ kia có hai con nợ: một người nợ năm trăm quan tiền, một người năm chục. Vì họ không có gì để trả, nên chủ nợ đã thương tình tha cho cả hai. Vậy trong hai người đó, ai mến chủ nợ hơn?’ Ông Simon thưa: ‘Tôi thiết tưởng là người đã được tha nhiều hơn.’ Đức Giêsu bảo: ‘Ông xét đúng lắm!’”^[86]

Trước hết, Đức Giêsu giúp cho chủ nhà có thể hiểu rằng Ngài đích thực là một Tiên Tri, vì Ngài đã đọc được tư tưởng trong lòng ông; đồng

thời, với dụ ngôn, Ngài chuẩn bị cho mỗi người hiểu điều Ngài sắp nói để bảo vệ người phụ nữ này, người mà, khi rửa chân cho Ngài, hôn chân Ngài và lấy dầu thơm mà xúc, đã làm cho Ngài điều mà lẽ ra chính chủ nhà đã phải làm:

“Vì thế tôi nói cho ông hay: tội của chị rất nhiều, nhưng đã được tha, bằng có là chị đã yêu mến nhiều. Còn ai được tha ít thì yêu mến ít. Rồi Đức Giêsu nói với người phụ nữ: ‘Tội của chị đã được tha rồi.’”^[87]

Người ta luôn ghi nhận một phép nhị phân nào đó giữa dụ ngôn của Đức Giêsu và áp dụng của Ngài cho người phụ nữ. Trong nhị phân thứ nhất, *tha thứ là lý do của tình yêu*: người phụ nữ yêu nhiều vì chị đã được tha thứ nhiều; trong nhị phân thứ hai, *tình yêu là lý do của tha thứ*: tội lỗi nhiều của chị được tha thứ vì chị đã yêu nhiều. Trong nhị phân trước, sáng kiến là từ Thiên Chúa; trong nhị phân thứ hai, sáng kiến dường như là từ người phụ nữ. Không cần phải nại đến một thứ kỳ tài nào đó để giải quyết khó khăn. Chính là vì, trong lãnh vực sự việc thuộc tâm trí, luôn có một sự hỗ tương nào đó. Sự tha thứ nhận được từ Thiên Chúa làm phát sinh nơi thụ tạo một tình yêu biết ơn, và tình yêu của thụ tạo, khi khiêm tốn thú nhận tội lỗi, hoàn thiện và gia tăng tình yêu. Cả hai việc đều thật.

Đức Giêsu và chúng ta...

Câu chuyện Phúc Âm ngừng lại ở đây. Người đọc đoạn này ngày hôm nay chờ đợi điều gì? Rõ ràng câu chuyện về người phụ nữ tội lỗi, trong ý định của Luca khi thuật lại, phải có thể giúp cho người ta hiểu tâm trí của Đức Kitô và Sứ Điệp cứu độ của Ngài cho những người nghèo khó, tội lỗi, bị khai trừ. Luca không viết Phúc Âm cho người Biệt Phái, nhưng cho các Kitô hữu, cách riêng các Kitô hữu phát xuất từ dân ngoại. Đối với Ngài, bài học này của Đức Kitô không chỉ nói với người Biệt Phái đương thời, nhưng với mọi người sẽ đọc Phúc Âm. Kể cả chúng ta.

Thực ra, chúng ta đứng trước một vấn đề luôn mang tính thời sự. Vấn đề là biết tính tôn giáo thật sự nằm ở đâu, đâu là những tình cảm và thái độ chính đáng nhất trước mặt Thiên Chúa, biết Thiên Chúa thích trên hết điều gì nơi thụ tạo. Theo một kiểu cách suy nghĩ nào đó, mọi sự được giải quyết trong việc tuân giữ Lê Luật, và thậm chí theo cách giảm trừ. Người

Biệt Phái tập chú vào những giới luật bị người thu thuế và gái điếm vi phạm và lướt qua những luật khác, chẳng hạn luật yêu thương người thân cận, được nói rõ trong Lê Luật.

Tiêu chuẩn vụ luật cho phép phân chia người ta thành hai hạng rõ rệt: người công chính và người tội lỗi. Thật sự, không có chỗ cho Lòng Thương Xót là thuộc tính đích thực của Thiên Chúa: trên thực tế người tội lỗi không đáng hưởng Lòng Thương Xót, còn người công chính lại không cần. Từ đó người ta xác tín sai lầm (lạc giáo Pêlagiô dựa vào xác tín này) là chỉ cần Thiên Chúa mạc khải ý muốn của Ngài và ban những lệnh truyền, để con người, chỉ nhờ thiện ý của mình, có thể chu toàn chúng, mà không cần sự gì khác.

Người phụ nữ cho chúng ta thấy – một cách lặng lẽ – cả một thế giới tôn giáo khác, được tạo ra bằng sự khiêm tốn nhận biết tội lỗi mình, bằng ý muốn thay đổi, bằng cách biết ơn Thiên Chúa, Đấng không ngừng ban cho các thụ tạo những khả thể mới mẻ chuộc lỗi, Đấng muốn Lòng Thương Xót hơn hy lễ và thích tình yêu của một tâm hồn ăn năn hơn mọi của lễ và hy tế. Thụ tạo không cảm thấy mình là chủ nợ của Thiên Chúa, nhưng là con nợ, mãi mãi là con nợ, và nợ Ngài mọi sự.

Mục đích xác thực và mang tính thời sự nhất của trang Phúc Âm này được thực hiện khi một người, nam hay nữ, đồng hóa mình cách rất tự nhiên với người phụ nữ tội lỗi, hoàn toàn nhận ra mình nơi chị và muốn tái hiện lại trong cuộc đời mình kinh nghiệm nội tâm của người phụ nữ này. Chị đã sống một cuộc hoán cải thực sự trong tâm hồn. Đề chuyện từ một cuộc sống bị chi phối bởi mọi thứ quan tâm và suy nghĩ sang những tình cảm quá khác nhau như thế, ai biết được cuộc cách mạng nào đang xảy ra trong tâm hồn chị! Tất cả những điều đó là vì chị đã thấy con người Nadarét này, và vì có lẽ từ xa chị đã nghe lời Ngài. Bằng cử chỉ, chị kêu xin với Đức Kitô chỉ một điều thôi: “Tôi cần Ngài”. Khi ấy Ngài có thể trả lời chị: “Lòng tin của chị đã cứu chị, chị hãy về bình an”. Đây là kiểu cách của Đức Giêsu.

Người phụ nữ tội lỗi, diễn viên chính trong câu chuyện Phúc Âm, được truyền thông đồng hóa với Maria Magdalêna, chúng ta thấy như là tiên mẫu của mọi cuộc hoán cải vĩ đại, nhờ

được gặp gỡ Đức Kitô: chẳng hạn cuộc hoán cải của Phaolô, khiến cho Ngài đành “mất hết”, coi là “rom rác” những gì trước đây Ngài coi là “mối lợi”^[88]; cuộc hoán cải của Phanxicô Assisi sẽ biến “điều lúc trước xem ra nhòm tòm thành dịu ngọt trong tâm hồn và thể xác”, như chính Ngài sẽ nói sau này trong di chúc.

Không nơi nào nói điều đó chỉ xảy ra một lần duy nhất trong đời, vào lúc hoán cải lần đầu. Từ trái tim bằng đá đến trái tim bằng thịt, chuyện không xảy ra một lần. Nhiều lần trong đời chúng ta lại thấy mình ở xa, tâm hồn lại chai cứng, rất cần hòa giải với Thiên Chúa và với chính mình. Khi ấy chính là lúc nhớ lại đoạn Phúc Âm này, lắng nghe tiếng của Thần Khí mời gọi chúng ta sống lại đoạn ấy.

Nếu có ai tìm cách gặp gỡ Đức Giêsu hôm nay, để có được kinh nghiệm của người phụ nữ tội lỗi, người đó sẽ không phải đi xa, cũng không cần thực hiện sở thích của mình. Hạng ngày trong Thánh Thể, chúng ta thấy Ngài “ngồi bàn với các người thuộc về mình”. Chúng ta có thể thu mình dưới chân Ngài, nói lên sự ăn năn và biết ơn của chúng ta, bằng cách mỗi lần trải nghiệm “niềm vui vì được cứu độ.”^[89] (còn tiếp)

(*Đọc tiếp BTDL/CN3PS*)

<7. LÒNG THƯƠNG XÓT ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI “BẤT HỢP LUẬT”>

ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ CẢNH BÁO NGUY CƠ THAY THẾ “THIÊN CHÚA HẰNG SỐNG” BẰNG MỘT “THIÊN CHÚA ẢO”



Vatican News (10/3/2026) - Trong bối cảnh nhân loại bước sâu vào kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, mạng xã hội và những tham vọng vượt qua mọi giới hạn tự nhiên của con người, Ủy Ban Thần Học Quốc Tế đã đưa ra một cảnh báo đáng chú ý: nếu con người đặt trọn sự tin tưởng vào công nghệ trong một “thế giới do máy móc thống trị”, họ có thể dần thay thế “Thiên Chúa hằng sống” bằng một thứ “Thiên Chúa ảo” giả tạo.

Nhận định trên được trình bày trong tài liệu mới dài 48 trang của Ủy Ban Thần Học Quốc Tế, mang tựa đề tiếng Latinh “Quo vadis, humanitas?” – “Hỡi nhân loại, người đang đi về đâu?”. Văn kiện được công bố ngày 4/3/2026, sau khi được Đức Thánh Cha Lêô XIV phê chuẩn vào ngày 9/2/2026. Đây là một suy tư thần học và mục vụ rộng lớn về nhân học Kitô Giáo trước những kịch bản tương lai của nhân loại, đặc biệt trong thời đại

trí tuệ nhân tạo, chủ nghĩa xuyên nhân loại và hậu nhân loại.

Nhan đề “Quo vadis, humanitas?” gọi lại câu hỏi nổi tiếng trong truyền thống Kitô Giáo: Thánh Phêrô, khi trốn khỏi Roma vì sợ bị bách hại, đã gặp Chúa Giêsu và hỏi: “Domine, quo vadis? - Lạy Chúa, Ngài đang đi đâu?”. Câu trả lời của Đức Kitô, Người đang trở lại Roma để chịu đóng đinh một lần nữa, khiến Phêrô quay lại Roma và đón nhận sự tử đạo. Bằng cách mượn lại câu hỏi đó, Ủy Ban Thần Học Quốc Tế dường như muốn nhấn mạnh rằng trước sự tiến bộ công nghệ chưa từng có, thần học tìm cách đưa ra “một đề xuất thần học và mục vụ” mà, dưới ánh sáng của Tin Mừng, xem xét đời sống con người như một “on gọi toàn diện” và bao gồm “trách nhiệm chung đối với cả tha nhân và Thiên Chúa”.

Văn kiện nhận định rằng ở thời điểm đầu thế kỷ XXI, gia đình nhân loại đang phải đối mặt với những câu hỏi “triệt để” đến mức đe dọa chính sự tồn tại của con người như chúng ta từng biết. Chưa bao giờ trong lịch sử hành tinh, sự bùng nổ của khoa học và kỹ thuật lại diễn ra mạnh mẽ đến vậy. Tuy nhiên, đi kèm với nó phải là một sự trưởng thành tương ứng về trách nhiệm đạo đức, đề hướng tiến bộ vào điều thiện của con người. Nếu không, những thành tựu từng được ca ngợi như biểu hiện của trí tuệ và quyền lực

có thể trở thành nguồn gốc của những rủi ro chưa từng có.

Trí tuệ nhân tạo.

Một trong những trọng tâm chính của tài liệu là suy tư về trí tuệ nhân tạo. Ủy ban Thần học nhìn nhận AI là một công nghệ có khả năng thay thế nhiều khía cạnh tính toán và vận hành của trí thông minh con người. Vấn đề không chỉ nằm ở sức mạnh kỹ thuật, mà còn ở tốc độ phát triển quá nhanh của nó, đôi khi tách rời khỏi sự thận trọng, khỏi khả năng nhận ra rằng điều tốt luôn đi kèm với giới hạn tương ứng và một tỷ lệ cân bằng. Nói cách khác, không phải cái gì làm được về mặt kỹ thuật thì cũng nên làm về mặt nhân bản.

Vì thế, văn kiện bày tỏ lo ngại sâu sắc đối với việc giao cho thuật toán những quyết định nhạy cảm liên quan trực tiếp đến phẩm giá và số phận con người. Chẳng hạn, AI có nên được dùng để quyết định ai được chăm sóc y tế, ai được vay vốn, ai được cấp bảo hiểm, cách chuẩn bị hồ sơ truy tố trước tòa, hay thậm chí là lựa chọn mục tiêu cho các cuộc tấn công quân sự? Ở đây, Ủy ban Thần Học muốn đặt ra giới hạn luận lý cho việc sử dụng công nghệ. Nếu các hệ thống vô tri được trao quyền phán xét trên sự sống con người, xã hội có nguy cơ đánh mất yếu tố cốt lõi nhất của công lý: trách nhiệm đạo đức gắn với một chủ thể có lương tâm.

Mạng xã hội và môi trường truyền thông kỹ thuật số.

Bên cạnh AI, tài liệu dành sự chú ý đáng kể cho mạng xã hội và môi trường truyền thông kỹ thuật số. Ủy ban Thần Học Quốc Tế thừa nhận internet và các nền tảng số đã tạo ra nhiều lợi ích thực sự: thông tin có thể lan tỏa nhanh hơn, trực tiếp hơn, cho phép sự tham gia xã hội và chính trị rộng rãi hơn, đồng thời mở ra không gian cho những tiếng nói độc lập. Tuy nhiên, mặt trái của thế giới số cũng rất rõ ràng. Những “kết nối” mà công nghệ tạo ra nhiều khi chỉ là “các tiếp xúc không có mối liên kết thật sự, những quan hệ chức năng nhưng thiếu tình liên đới trong một thị trường vô tận của tin tức và dữ liệu cá nhân không phải lúc nào cũng kiểm chứng được và rất dễ bị thao túng”.

Theo phân tích của Ủy ban, con người trong “không gian thông tin” ngày nay ngày càng khó xác định căn tính của mình. Họ tìm kiếm sự công nhận từ người khác, và để đạt được

điều đó, đôi khi sẵn sàng bóp méo thực tại, cực đoan hóa quan điểm hay biến tranh luận thành xung đột căn tính. Khi dư luận bị đồng hóa bởi các lượt “like”, chia sẻ và thuật toán, đời sống chính trị cũng có nguy cơ bị “bộ lạc hóa”, phân mảnh thành các nhóm phân cực đối đầu nhau gay gắt. Đây được xem là một phân nguyên nhân của cuộc khủng hoảng dân chủ hiện đại: xã hội ngày càng mất khả năng cùng nhau nhận ra điều gì thực sự nối kết con người với tư cách là con người.

“Chủ nghĩa duy linh kỹ thuật số”.

Đáng chú ý hơn cả là nhận định của Ủy Ban Thần Học Quốc Tế về một hiện tượng mà văn kiện gọi là “chủ nghĩa duy linh kỹ thuật số”. Tài liệu cảnh báo rằng ngày càng có nhiều người tìm kiếm tri thức và cả sự hướng dẫn tinh thần thông qua công nghệ, trong khi giảm bớt tương tác giữa người với người. Những người đang tìm kiếm tôn giáo hay ý nghĩa cuộc sống có thể đặt niềm tin một cách thiếu phân định vào các công cụ tìm kiếm trực tuyến, khiến những trung gian nhân bản của điều thánh thiêng – như cộng đoàn, mục tử, truyền thông, phụng vụ – trở nên thừa thãi trong mắt họ. Khi đó, công nghệ không còn chỉ là công cụ hỗ trợ đức tin, mà dần được đẩy lên vai trò trung gian của điều thánh thiêng. Văn kiện thậm chí nhắc đến những hiện tượng như xin “chúc lành ảo”, “trừ tà ảo” hay các hình thức “linh đạo kỹ thuật số”.

Tài liệu đưa ra cảnh báo quan trọng: khi con người giao cho công nghệ nhiệm vụ ban phát ý nghĩa, định hướng đời sống và trả lời những câu hỏi tối hậu, họ đang tạo ra một phiên bản giả của thần linh. Một “Thiên Chúa ảo” có thể xuất hiện chính từ chỗ đó: một cơ chế kỹ thuật được lý tưởng hóa như nguồn chân lý, cứu rỗi và kiểm soát tuyệt đối. Đó là một hình thức thay thế Đấng Tạo Hóa bằng sản phẩm của chính thụ tạo.

“Sùng bái thân thể”.

Tài liệu cũng đi sâu vào những thay đổi trong cách con người nhìn về **thân xác**. Những tiến bộ trong công nghệ sinh học, thần kinh học, lập bản đồ DNA, dược học và robot học đã đem lại những thành quả to lớn cho sức khỏe và đời sống. Ủy ban Thần học không phủ nhận điều đó. Tuy nhiên, Ủy ban cảnh báo về xu hướng

ngày càng mạnh mẽ biến thân xác thành chất liệu sinh học có thể bị nâng cấp, chỉnh sửa và tái tạo theo ý chí, với giấc mơ đạt đến một cuộc sống không đau đớn, không lão hóa, không chết chóc.

Đặc biệt ở phương Tây, sự phát triển của phẫu thuật thẩm mỹ, điều trị nội tiết và thuốc tăng cường nhận thức đã góp phần tạo nên một thứ “sùng bái thân thể”. Trong não trạng này, thân xác không còn được đón nhận như một hồng ân hay một phần cấu thành căn tính con người, mà trở thành dự án cần tối ưu hóa không ngừng: phải sẵn chắc hơn, trẻ hơn, đẹp hơn, hiệu suất hơn. Ủy ban Thần học cho rằng khi thân xác bị biến thành đối tượng để quản trị và chế tác theo mong muốn, con người có thể đánh mất sự hòa giải căn bản với chính mình.

“Nâng cấp con người”.

Tài liệu cũng nói đến khái niệm “nâng cấp con người”. Đây là việc sử dụng các công nghệ y sinh, di truyền, được lý tưởng hóa các năng lực thể chất, nhận thức hoặc giác quan vượt quá mức bình thường. Các ứng dụng có thể trải rộng từ chân tay giả tiên tiến, thiết bị điện tử cấy trong cơ thể, đến thuốc tăng thành tích trong thể thao, lao động hay quân sự, và cả các kỹ thuật hỗ trợ sinh sản. Ủy ban Thần Học không phủ nhận giá trị y học của nhiều loại trong số những kỹ thuật này, nhưng yêu cầu phải có một sự phân định rõ ràng giữa điều “có thể làm được” và điều “xứng hợp với con người”.

Chủ nghĩa xuyên nhân loại và hậu nhân loại.

Văn kiện của Ủy Ban Thần Học Quốc Tế cũng suy tư về chủ nghĩa xuyên nhân loại và hậu nhân loại. Theo đó, chủ nghĩa xuyên nhân loại tin rằng khoa học và công nghệ có thể, thậm chí phải, giúp con người vượt qua các giới hạn sinh học như bệnh tật, lão hóa và cái chết. Trong khi đó, hậu nhân loại còn đi xa hơn, đặt lại vấn đề về tính độc nhất của con người, hình dung một tương lai mà ranh giới giữa người và máy trở nên mờ nhạt, thậm chí xuất hiện các dạng “người-máy” lai ghép.

Tài liệu của Ủy Ban Thần Học Quốc Tế xem hai trào lưu này là những thách thức văn hóa lớn đối với nhân học Kitô Giáo. Chủ nghĩa xuyên nhân loại bị phê phán vì mang tính “nhân loại trung tâm” quá mức, dựa trên một cái nhìn ý thức hệ và ngây

thơ về tiến bộ khoa học kỹ thuật. Khát vọng bất tử cá nhân nhờ công nghệ, theo văn kiện, có thể được hiểu như biểu hiện hiện sinh của một sự tự phụ vừa ngây ngô vừa kiêu ngạo. Con hậu nhân loại bị đánh giá là một kiểu trốn chạy thực tại, bắt nguồn từ việc hạ thấp giá trị con người đến mức tận cùng. Cả hai cùng có điểm chung là không biết chấp nhận tính hữu hạn, tính nhập thể và chiều kích tương quan vốn cấu thành con người.

Từ đây, văn kiện nối kết các xu hướng này với điều mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô từng gọi là “tân ngộ đạo”: một não trạng muốn giải phóng con người khỏi thân xác, khỏi lịch sử, khỏi các ràng buộc cụ thể của đời sống hữu hạn. Khi đó, tự nhiên và cả con người đều chỉ còn là vật chất để biến đổi. Theo Ủy Ban Thần Học, giấc mơ đơn giản hóa mọi căng thẳng trong kinh nghiệm con người cuối cùng lại dẫn đến sự phi nhân hóa. Bởi con người không phải là một cỗ máy lỗi thời cần được nâng cấp vô hạn; cũng không phải một ý thức thuần túy có thể tách rời thân xác và lịch sử.

Viễn tượng Kitô Giáo về đời sống như một ơn gọi.

Đối lại với các xu hướng này, Ủy Ban Thần Học Quốc Tế đề xuất một viễn tượng Kitô Giáo về đời sống như một ơn gọi. Con người không tự tạo ra mình từ hư vô, mà đón nhận sự sống như quà tặng; rồi được mời gọi trao ban chính mình cho người khác và nhận ra nguồn gốc siêu việt của món quà ấy nơi Thiên Chúa. Đây là điểm mấu chốt của nhân học Kitô Giáo: con người chỉ thật sự hiểu mình khi biết mình được gọi vào tương quan – với Thiên Chúa, với tha nhân, với thế giới.

Văn kiện nhấn mạnh rằng tương lai nhân loại không được quyết định trong các phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, mà trong khả năng con người điều hướng những căng thẳng của hiện tại với tinh thần trách nhiệm, khiêm tốn và cởi mở trước màu nhiệm. Sự trưởng thành nhân bản không đến từ một “bước nhảy tiến hóa” vượt khỏi điều kiện hiện tại, mà từ một mối tương quan cứu độ khiến cuộc phiêu lưu tự hoàn thiện của con người trở nên có ý nghĩa và đẹp đẽ. Theo nghĩa đó, nhân loại cần được “cứu độ”, chứ không phải bị “thay thế”.

Người nghèo.

Một điểm đặc biệt quan trọng

trong tài liệu là việc đặt người nghèo vào trung tâm của mọi đánh giá về phát triển công nghệ. Văn kiện cảnh báo rằng lợi ích của công nghệ thường tích tụ về phía những người mạnh hơn, giàu hơn, có quyền lực hơn, trong khi những người yếu thế dễ trở thành “thiệt hại phụ”, bị cuốn đi không thương tiếc. Vì thế, mọi thảo luận về AI, công nghệ sinh học hay tương lai hậu nhân loại sẽ trở nên vô đạo đức nếu bỏ quên câu hỏi: những tiền bộ này phục vụ ai, và ai là người phải trả giá?

Kitô hữu được mời gọi trở thành những “người khiêm tốn tinh thức”.

Văn kiện khẳng định rằng tình yêu của Đức Kitô bày tỏ phẩm giá của mọi con người, không loại trừ ai. Do đó, các Kitô hữu được mời gọi trở thành những “người khiêm tốn tinh thức”, luôn cảnh giác trước hậu quả mà các phát triển mới có thể gây ra cho đời sống của những người bé nhỏ nhất. Đây không chỉ là một lập trường mục vụ, mà còn là một nguyên tắc luân lý và chính trị: sự phát triển đích thực phải được đo bằng khả năng bảo vệ người dễ bị tổn thương.

Giá trị và nguy cơ của tiến bộ kỹ thuật

Thông điệp trung tâm của văn kiện “Quo vadis, humanitas?” là một lời mời gọi nhân loại suy nghĩ lại về chính mình giữa cơn say mê tiến bộ. Tài liệu không phủ nhận giá trị của khoa học, kỹ thuật hay đời mới; trái lại, nó cho thấy Giáo Hội ý thức rất rõ về những cơ hội mà thời đại mới mang

lại. Nhưng đi đôi với cơ hội là nguy cơ: nguy cơ biến công nghệ thành chuẩn mực tuyệt đối của chân lý; biến hiệu suất thành thước đo của phẩm giá; biến thân xác thành vật liệu; biến con người thành dữ liệu; và cuối cùng, biến Thiên Chúa thành một chức năng ảo trong hệ thống kỹ thuật số.

Khi đó, vấn đề không còn chỉ là đạo đức công nghệ, mà là số phận tinh thần của nhân loại. Một thế giới quá lệ thuộc vào máy móc có thể khiến con người tưởng mình toàn năng, nhưng đồng thời lại trở nên trống rỗng hơn, cô độc hơn, mất phương hướng hơn. Chính trong bối cảnh ấy, Ủy Ban Thần Học Quốc Tế muốn tái khẳng định rằng điều con người cần nhất không phải là một công nghệ có thể thay thế mọi giới hạn, mà là một mối tương quan cứu độ giúp con người nhận ra mình là ai.

Con đường nhân hóa đích thực.

Theo văn kiện của Ủy Ban, cuộc gặp gỡ với nhân tính của Đức Giêsu Kitô soi sáng chính nhân tính của chúng ta và mạc khải cho chúng ta về bản thân mình. Không phải bằng cách thoát khỏi thân xác, lịch sử hay giới hạn, nhưng bằng cách sống trọn vẹn ơn gọi làm người trong tự do, tình yêu và hy vọng, con người mới đạt đến sự viên mãn. Đó là con đường nhân hóa đích thực: không thay thế con người bằng sản phẩm của công nghệ, mà giúp con người sống đúng phẩm giá như quà tặng của Thiên Chúa.

Nguồn: vaticannews.va/vi

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

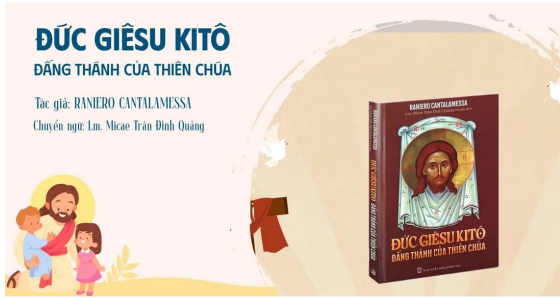
WGPDŁ (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.

(Tiếp theo BTDL/CN ĐLPS)

2. Một sự thánh thiện được sống.

Thế nên, ngay cả trong bối cảnh thần học hiện nay, chúng ta không phải sợ khi tham chiếu các sách Phúc Âm, chiêm ngắm sự thánh thiện của Đức Kitô trong đó, như thể sự thánh thiện mà Đức Giêsu đã sống chỉ là sự phóng chiếu niềm xác tín mà các Tông Đồ có được chỉ sau cuộc Vượt Qua của Ngài.

Việc quan sát các sách Phúc Âm khiến chúng ta đột nhiên thấy rằng sự thánh thiện của Đức Giêsu không chỉ là một nguyên tắc trừu tượng, hay một diễn dịch siêu hình, nhưng là một sự thánh thiện thực sự, được sống từng giây phút và trong những tình huống cụ thể nhất của cuộc sống. Lấy một ví dụ, các Mối Phúc không chỉ là một chương trình sống đẹp mà Đức Giêsu vạch ra cho người khác; đó là cách sống riêng và kinh nghiệm của Ngài, mà Ngài mạc khải



trong những sự việc lớn nhất; và Ngài đã không tập trung cao độ hơn trong một vài dịp lớn, như thể những giờ phút khác của cuộc sống hàng ngày xa lạ với các đòi hỏi của lề luật. Ngài vẫn như vậy trong mọi trường hợp: khi chết trên Thập Giá tại đồi Canvê, thì cũng như khi được sinh ra trong máng cỏ ở Bêlem.”^[7]

cho các môn đệ của mình, kêu gọi họ bước vào lãnh vực thánh thiện của Ngài. Ngài dạy những gì Ngài làm; chính vì vậy Ngài có thể nói: “Anh em hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường” (Mt 11, 29). Ngài yêu cầu tha thứ cho kẻ thù, và chính Ngài còn đi xa tới mức tha cho những kẻ đang đóng đinh mình, khi nói: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm” (Lc 23, 34).

Không chỉ tinh tiết cụ thể này khác mới có thể minh họa cho sự thánh thiện của Đức Giêsu, mà còn bất cứ hành động hay lời nào phát ra từ miệng Ngài. Kierkegaard viết: “Chẳng ai thấy miệng Ngài nói một lời gian dối” (x. 1Pr 2, 22), nhưng tất cả nơi Ngài đều là sự thật. Trong tình yêu của Ngài không có khoảng cách nào – ngay cả khoảng cách của một khoảnh khắc, một tình cảm, một dự phóng – giữa nghĩa vụ và việc chu toàn lề luật. Ngài không nói “vâng” như người anh, cũng không nói “không” như người em (x. Mt 21, 28tt), vì lương thực của Ngài là làm theo ý Thiên Chúa (x. Ga 4, 14). Như vậy, Ngài là một với Chúa Cha, là một với mỗi đòi hỏi của lề luật; như vậy, mỗi quan tâm duy nhất của Ngài là chu toàn nó, đó là điều cần thiết duy nhất trong đời Ngài. Tình yêu nơi Ngài được chuyển thành một hành động vĩnh viễn. Không lúc nào trong đời Ngài, dù chỉ một lần, tình yêu của Ngài tan thành một tình cảm trống rỗng, bằng lòng với những lời nói tan biến theo thời gian. Không bao giờ có một cảm tưởng tự mãn hay một thái độ thu mình lại, ngài dần thân. Không, tình yêu của Ngài luôn hoạt động, ngay cả khi Ngài khóc, thì đó không phải là lãng phí thời gian, mà là vì Giêrusalem không nhận ra những gì mang lại bình an cho mình (x. Lc 19, 41). Ngài biết điều đó. Và nêu những người đeo tang, những người đứng trước mộ Ladarô, không biết chuyện gì sẽ xảy ra, thì Ngài biết mình sẽ làm gì. Tình yêu của Ngài hiện diện trong những sự việc nhỏ nhất, cũng như

toàn thiện của Đức Giêsu, xét trên phương diện tình yêu. Lịch sử linh đạo Kitô Giáo đã đưa ra ánh sáng nhiều hình thức khác nhau của sự thánh thiện và toàn hảo, tất cả xét tổng thể đều phải quy về Đức Kitô, vì chúng phát xuất từ Ngài. Một trong số đó là lý tưởng về sự khiêm nhường và tâm hồn trong sạch, được thực hành trong chế độ đan tu Đông Phương. Nó bao gồm việc dần dần loại bỏ tâm trí khỏi mọi ý nghĩ vô ích hoặc hướng ngoại, thông qua một cuộc đấu tranh khùng khiếp và rất tẻ nhạt, cho đến khi hoạt động duy nhất còn lại là nghĩ tưởng về Chúa và cầu nguyện. Trạng thái siêu phàm này, Đức Giêsu đã sống suốt cuộc đời của Ngài. Ngài có thể nói rằng lương thực và hơi thở của Ngài là làm theo ý muốn của Chúa Cha.

Sự thánh thiện của Đức Kitô, trong trật tự đạo đức, biểu thị cái vô hạn, là cái không kém phần vĩ đại cũng như quan trọng hơn cái vô hạn siêu hình. Cũng vậy, khi xem xét tính vô hạn đạo đức hay sự toàn hảo này, tâm trí của chúng ta không biết làm gì. Không tội lỗi nào, không một khoảnh khắc nào tách rời khỏi ý muốn của Chúa Cha, không có chút gián đoạn nào giữa ý muốn làm điều thiện và thực sự làm điều thiện! “Tôi hằng làm những điều đẹp ý Người” (Ga 8, 29).

Như chúng ta thấy, sự thánh thiện của Đức Kitô là kết quả của hai yếu tố: một, tiêu cực, là triệt để không có bất cứ tội nào, và hai, tích cực, là gắn bó liên tục và tuyệt đối với ý muốn của Chúa Cha. Nơi Đức Giêsu, có một sự trùng hợp hoàn hảo giữa là, phải là và có thể là. Trên thực tế, trong cuộc đời của mình, Ngài không chỉ làm những gì phải làm mà còn làm tất cả những gì có thể làm, mà trong trường hợp của Ngài, điều này vô cùng giá trị. Tiêu chuẩn không phải là một luật, nhưng là tình yêu.

Ngày nay, chúng ta có thể cảm nhận được một khía cạnh mới về sự thánh thiện của Đức Kitô, vốn đã vượt

khỏi tầm tay các Giáo Phụ, do một số điều kiện, do nền văn hóa của thời đại các ngài và do không muốn ủng hộ lạc giáo Ariô. Khi đặt sự thánh thiện của Đức Kitô trên nền tảng ngôi hiệp, hoặc trên sự nhập thể, các ngài buộc phải gán cho Đức Giêsu một sự thánh thiện thiết yếu, tồn tại nơi Ngài ngay từ đầu cuộc đời, và bất biến, và dòng thời gian cùng lắm là có thể góp phần bày tỏ, chứ không phát triển. Theo họ, Chúa Thánh Thần mà Đức Giêsu đã lãnh nhận khi chịu Phép Rửa không nhằm thánh hóa nhân tính của Đức Kitô, nhưng là nhân tính của chúng ta. Thánh Athanasiô viết: “Việc Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Đức Giêsu, tại sông Giođan, liên quan đến chúng ta, vì Ngài đã mặc lấy thân xác chúng ta; việc đó không xảy ra để hoàn thiện Ngôi Lời, nhưng để thánh hóa chúng ta.”^[8] Vào thời kỳ đó, thừa nhận Đức Kitô có thể hoàn hảo là điều nguy hiểm, vì những người phái Ariô sẽ lập tức kết luận rằng, nếu đúng như vậy, thì Ngôi Lời cũng có thể hoàn hảo, và nếu Ngài có thể hoàn hảo, thì Ngài không thực sự là Thiên Chúa.

Ngày nay chúng ta không có loại điều kiện này. Ngoài ra, chúng ta có thể nhận ra, trong cuộc đời của Đức Giêsu, một sự thánh thiện kép: một sự thánh thiện khách quan, hoặc được ban cho, thuộc về trật tự cá nhân, phát sinh từ ngôi hiệp, hoặc thuộc về trật tự thừa tác (nghĩa là liên kết với vai trò thiên sai của Ngài), bắt nguồn từ việc xúc dầu của Phép Rửa của Ngài, – và một sự thánh thiện chủ quan, do Ngài muốn và thủ đắc theo thời gian, do hoàn toàn đáp ứng với ý muốn của Chúa Cha. Đức Giêsu là Đấng “Chúa Cha đã thánh hiến và sai đến thế gian” (Ga 10, 36), nhưng Ngài cũng là Đấng “tự thánh hiến chính mình” (Ga 17, 19), nghĩa là tự hiến mình cho thánh ý Chúa Cha.

Đức Giêsu tiến triển trong sự thánh thiện, như Người tiến triển trong sự “khôn ngoan và tuổi tác” (Lc 2, 52). Không phải sự đáp ứng của Ngài trước những đòi hỏi của ý muốn Thiên Chúa là bất toàn vào một lúc nào đó, nhưng nó hoàn hảo vào lúc đó, theo những gì Chúa Cha yêu cầu và những gì có thể ban cho Ngài, tương xứng với mức độ phát triển mà nhân tính và ơn gọi của Ngài đã đạt tới. Cho rằng sự thánh thiện của Đức Kitô trước sau như một, cả trước lẫn sau lời “xin vâng” cao cả và khùng khiếp ở Ghếtêmani, tức là làm cho

cuộc đời và thậm chí mâu nhiệm vượt qua của Ngài mất ý nghĩa. Trước hết, Đức Giêsu đã sống trong tình huống mà chúng ta gọi là “hướng về sự thánh thiện”. Chúng ta có nhiều dấu hiệu cho thấy điều đó, chẳng hạn như tiếng than mà có ngày Ngài đã thốt lên: “Thầy còn một Phép Rửa phải chịu, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất” (Lc 12, 50).

Trong các Phúc Âm, chúng ta cũng khám phá ra một điều quan trọng khác, liên quan đến sự thánh thiện của Đức Giêsu, hay đúng hơn, nhận thức của Ngài biết mình vô tội, luôn làm theo ý Chúa Cha. Nhận thức của Đức Giêsu là một tình thể trong suốt. Không một lời thú tội dù nhỏ nhất, không một lời xin lỗi, không một lời xin tha, cả đối với Thiên Chúa lẫn đối với con người. Luôn luôn tin chắc mình đúng và chính trực, mình đã làm tốt; thái độ đó của Ngài hoàn toàn khác với sự tự phụ của một người tin rằng mình chính trực. Việc không có lỗi và thú nhận tội lỗi như vậy không phụ thuộc vào đoạn Phúc Âm này khác, hoặc lời khẳng định này khác của Phúc Âm, mà người ta có thể nghi ngờ tính chất lịch sử của nó, nhưng toát ra từ toàn bộ Phúc Âm. Đó là một lối sống lộ ra trong mọi sự. Người ta có thể tìm tòi những góc ẩn khuất nhất của Phúc Âm: kết quả luôn giống nhau. Đó là một dấu chỉ thần linh không thể phủ nhận, một dấu chỉ cho thấy con người này không chỉ là một người, cho dù có cao cả mấy đi nữa. Ý tưởng về một nhân tính đặc biệt thánh thiện và gương mẫu không đủ để giải thích tất cả những điều đó. Nếu Đức Giêsu chỉ là một con người, thì sự thánh thiện của Ngài sẽ bị phủ nhận hơn là được chứng minh bằng việc tin rằng Ngài vô tội. Một sự chắc chắn như vậy, một sự loại trừ tội lỗi như vậy, như những gì thấy nơi Đức Giêsu Nadaret, chắc chắn sẽ cho thấy một nhân tính ngoại lệ, nhưng ngoại lệ trong kiêu căng, chứ không phải trong sự thánh thiện. Một nhận thức có bản chất này, hoặc tự nó tạo thành tội lỗi lớn nhất từng phạm – lớn hơn tội của Lucifer – hoặc đó là sự thật thuần túy. Sự phục sinh của Đức Kitô chứng minh rằng đó là sự thật thuần túy.

Nhận thức Đức Giêsu vô tội thì dễ giải thích hơn là nhận thức về việc Ngài là Con Thiên Chúa. Thật vậy, tội lỗi khi tồn tại sẽ tự biểu hiện dưới dạng tiếm nuôi và hối hận. Có một hiện tượng học về tội lỗi mà chúng ta

có thể quan sát được. Là một con người, Đức Giêsu không thể ý thức mình là Con một của Chúa Cha, hoặc nếu có, thì không vì thế mà chúng ta có thể giải thích điều đó đã xảy ra như thế nào, vì đó là một bước nhảy vọt từ bản tính này sang bản tính khác. Nhưng với tư cách là một con người, Ngài hoàn toàn có thể nhận thức mình không có tội, bởi vì trạng thái tinh thần này thuộc về lãnh vực bản tính con người. Chính vì Đức Giêsu ý thức mình không có tội mà Gioan đã muốn công bố bằng cách đặt lên môi miệng Ngài câu nói chưa từng nghe mà chúng ta đã nhắc ở trên: “Ai trong các ông chứng minh được là tôi có tội?” (Ga 8, 46). (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN3PS) <3. “Tu solus Sanctus”>

Nếu cả đời này không rục rờ thì sao?



“Đời thường chính là nơi thánh thiêng.

Thiên Chúa không đợi chúng ta rục rờ mới đến cư ngụ;

Ngài yêu chúng ta ngay trong sự tầm thường đầy giới hạn.”

Mấy ngày nay, mạng xã hội lan truyền một câu hỏi khiến nhiều người phải khựng lại: **“Nếu cả đời này không rục rờ thì sao?”**. Câu nói ấy như một tiếng thở dài, chạm vào đúng “vết thương” của một thế hệ đang kiệt sức vì chạy đua với những tiêu chuẩn thành công. Chúng ta được dạy phải tỏa sáng, phải trở thành “phiên bản xuất sắc nhất”, phải có một profile lung linh khiến người khác trầm trồ... Nhưng nếu chúng ta chỉ là những vì sao mờ nhạt, hay đơn giản là một ngọn nến nhỏ bé giữa đời thường, liệu cuộc đời đó có lãng phí không?

Thực ra, một bản nhạc hay không bao giờ chỉ toàn những nốt cao chói vọt. Nó thực sự luôn cần những nốt trầm lặng lẽ, và cả những nhịp nghỉ đôi khi dài đến sót ruột. Chính nhờ những quãng trầm sâu lắng ấy mà khi nốt bổng vang lên, nó mới thực sự thăng hoa. Thiên Chúa là một Nhạc Sĩ tài hoa. Ngài không viết nên một kiệt tác chỉ có hào quang; Ngài dệt vào đó cả những nhịp nghỉ và những nốt lặng đầy chiêm niệm. Những ngày tháng bình lặng, những công việc không tên của bạn hôm nay, thực chất chính là những nốt trầm không thể thiếu để bản nhạc cuộc đời bạn trở nên trọn vẹn.

Trong Linh đạo I-nhã, chúng ta được mời gọi để thấy rằng: Giá trị của

một con người không nằm ở việc họ “chiếu sáng” bao nhiêu, mà ở việc họ “yêu thương” thế nào. Nếu dùng thước đo của sự thành đạt hôm nay để nhìn vào cuộc đời Chúa Giêsu, có lẽ ba mươi năm đầu đời của Ngài là một sự “lãng phí” khủng khiếp. Một Đấng Thiên Chúa làm gì suốt ba mươi năm trong ngôi làng nhỏ bé? Ngài làm thợ mộc, đờm hời trên xưởng gỗ, sống lặng lẽ giữa những người hàng xóm bình dị.

Nhưng Nazareth không phải là thời gian chờ đợi vô ích. Đó là lời khẳng định: Đời thường chính là nơi thánh thiêng. Thiên Chúa không đợi chúng ta rục rờ mới đến cư ngụ; Ngài yêu chúng ta ngay trong sự tầm thường đầy giới hạn. Nếu một cuộc đời âm thầm tại Nazareth đã đủ để cứu chuộc nhân loại, thì sự hiện diện chân thành của bạn cũng đủ để trở thành một bài ca ngợi khen Ngài.

Sự khiêm tốn thực sự giúp ta nhận ra mình nhỏ bé, nhưng lại được yêu thương vô điều kiện. Khi bạn chấp nhận mình “không rục rờ”, bạn sẽ bắt đầu thấy những niềm vui lấp lánh khác: một tách cà phê ngon, một lời hỏi thăm chân thành, hay cảm giác bình yên khi hoàn thành một việc nhỏ tử tế. Thế giới này vận hành không phải nhờ vào vài cá nhân rục rờ, mà nhờ hàng tỉ con người thầm lặng: một người cha thức khuya dậy sớm, một người mẹ chất chiu từng đồng, hay một người trẻ vẫn giữ lòng tử tế dù đời chẳng dịu dàng. Chúa không gọi chúng ta làm những việc vĩ đại, Ngài chỉ cần chúng ta làm những việc nhỏ bé với một tình yêu vĩ đại.

Các bạn trẻ thân mến, đừng để khái niệm “rục rờ” của thế gian đánh cắp đi sự bình an. Có những đóa hoa nở rộ vào mùa xuân, nhưng cũng có những loài cây phải trải qua mùa đông khắc nghiệt mới bắt đầu nảy lộc. Bạn

không cần phải là mặt trời để sưởi ấm thế gian, bạn có thể là một đóm lửa nhỏ sưởi ấm trái tim một ai đó đang giá lạnh. Đừng sợ một cuộc đời bình thường, chỉ sợ một tâm hồn cạn kiệt yêu thương.

Dù rục rờ hay thâm lặng, bạn vẫn luôn có một vị trí không thể thay thế trong trái tim của Đấng Sáng Tạo. Thế là đủ rục rờ theo cách của riêng bạn rồi.

Giữa những áp lực phải “tỏa sáng”, có khoảnh khắc bình thường nào hôm nay khiến bạn cảm thấy lòng mình thực sự ấm áp và bình yên không?

Fx Anh Tuấn, S.J.

WHD (02/4/2026) - Chúa Giêsu không chỉ chịu đau khổ để cứu chuộc, mà Ngài còn mời gọi mỗi người chúng ta cùng bước theo Ngài trong cuộc hành trình yêu thương và hy sinh. Đó là lý do Thánh Phanxicô, người luôn khao khát sống theo gương Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh, đã muốn nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, đến nỗi Ngài trở thành người đầu tiên mang năm dấu Thánh, những vết thương nhắc

“Lạy Chúa của Lòng Thương Xót, trước khi qua khỏi đời này, xin cho hồn xác con cảm thông hết nỗi đau đớn Chúa đã chịu trong giờ tử nạn và xin cho con yêu Chúa như Chúa đã yêu chúng con”.

Lời cầu nguyện của Thánh Phanxicô Assisi tại núi La Verna thật phù hợp với tâm tình của chúng ta trong Tam Nhật Thánh. Noi gương Thầy Giêsu Chí Ái và Thánh Phanxicô, chúng ta cũng khát khao tìm thấy và cảm nếm một “Dấu đinh cuộc đời” cho riêng mình.

Từ Thập Giá Chúa.

Trong 4 sách Tin Mừng, các tác giả đã trình bày như cuốn phim quay chậm về “thời và giờ” đã đến của Người Con Chí Ái. Khi mà thời gian càng “trôi chậm” bao nhiêu, cũng như việc miêu tả càng rõ nét bao nhiêu thì cơn đau cùng cực của Chúa Giêsu lại càng được thấy rõ nét hơn bấy nhiêu. Trên Đồi Sọ, tiếng búa chát chúa vang lên khi đinh nhọn xuyên qua tay chân Chúa Giêsu. Một bên là đám đông hả hê tra tấn, một bên là Ngài lặng thinh chịu đau để hòa giải và tha thứ – ôi, thật nghịch lý! Thân thể Ngài vốn đã tan nát, nay còn chịu thêm lưỡi đòng đâm thấu cạnh sườn, như để mở trọn cánh cửa Lòng Thương Xót, cho máu

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung 1/4:

sai, những Tông Đồ của Tin Mừng, những chứng nhân của Nước Thiên Chúa, những người mang niềm vui của Đức Kitô mà chúng ta đã gặp gỡ!

Anh chị em thân mến, xin cho lễ Phục Sinh mà chúng ta sắp cử hành canh tân trong chúng ta ân sủng được trở nên, như Maria Mađalêna, như Phêrô và Gioan, những chứng nhân của Đấng Phục Sinh!

Buổi Tiếp kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)



nhờ chúng ta về tình yêu đích thực.

và nước tuôn trào làm nguồn suối cứu độ. “Máu và nước chảy ra từ cạnh sườn bị đâm thủng của Chúa Giêsu là dấu hiệu tiên tri về hai điều mang lại lợi ích cho tất cả chúng ta: máu để chuộc tội và nước để thanh tẩy, để chúng ta lại xứng đáng với tình yêu của Ngài”[1]. Như xưa trong sa mạc, “bất cứ ai ngược trở lại con rắn đồng đều được cứu, không phải do bởi vật họ nhìn, nhưng là do chính Ngài, Đấng cứu độ muôn người hết thảy” (Kn 16, 6-7) thì ngày nay Thập Giá Chúa Kitô chính là ơn cứu độ trọn vẹn cho những ai tin (x. Ga 3, 15).

Chúa Giêsu không chỉ chịu đau khổ để cứu chuộc, mà Ngài còn mời gọi mỗi người chúng ta cùng bước theo Ngài trong cuộc hành trình yêu thương và hy sinh. Đó là lý do Thánh Phanxicô, người luôn khao khát sống theo gương Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh, đã muốn nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, đến nỗi Ngài trở thành người đầu tiên mang năm dấu Thánh, những vết thương nhắc nhở chúng ta về tình yêu đích thực.

Phanxicô và tình yêu cháy bỏng.

“Hậu thế đã kính cẩn gọi Thánh Phanxicô Assisi là Alter Christus tức

là bản sao của Đức Kitô, không chỉ đơn giản vì Ngài là người đầu tiên trong lịch sử được ơn mang năm dấu Thánh, tức năm vết thương ở hai bàn tay, hai bàn chân và cạnh sườn phải, y như Đức Kitô bị đóng đinh, hoặc cũng không chỉ vì Ngài đã luôn cố gắng theo gương sáng và lời dạy của Đức Kitô cũng như luôn kết hiệp với Đức Kitô trong từng suy nghĩ, lời nói và hành động. Danh hiệu cao quý và độc đáo đó còn nói lên vai trò của Thánh Phanxicô thành Assisi trong Giáo Hội của Đức Kitô: gương sáng cuộc đời, tinh thần và lời dạy của thánh nhân mãi mãi là kim chỉ nam đích thật chỉ đường về Thiên Chúa”[2].

Nhìn lại hành trình bước theo vết chân của Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh, Thánh Phanxicô nhận thấy đời sống tâm linh trong Thần Khí hay trong đời sống thể lý của mình đều có kế hoạch mà Cha trên trời đã dự định [3]. Thánh nhân đã biết phân chia cách khôn ngoan khoảng thời gian được ban cho Ngài để lập công phúc. Ngài dành một phần để làm việc mưu ích cho đồng loại và dành phần còn lại để tâm hồn yên tĩnh thăng tiến trong chiêm ngưỡng, nhất là sau những năm cuối đời đầy cam go và thử thách. Với ý định đó, Phanxicô thực hiện cuộc hành trình cuối cùng lên đỉnh La Verna - đỉnh núi thánh của ân sủng và tình yêu. “Ở đó, Ngài rũ sạch bụi bặm có thể đã bám vào người trong thời gian sống giữa đám đông, cho bản thân được tự do hơn nữa tiếp xúc với Chúa để tìm hiểu thánh ý của Thiên Chúa là điều Ngài vốn hết sức nhiệt thành ao ước được tuân theo trong mọi sự”[4]. Và rồi, như là phần thưởng xứng đáng cho ai bền chí đến cùng (x. Rm 2, 7), Thiên Chúa Tội Cao đã thắp vào thân thể nhỏ bé và yếu đau của Kẻ Hèn Mọn Năm Dấu Thánh cao quý. “Trên đỉnh La Verna, Phanxicô nhận năm dấu Thánh: tay chân Ngài như bị đinh xuyên, cạnh sườn rỉ máu, phản ánh trọn vẹn khổ đau của Đức Kitô. Những vết thương ấy không chỉ là dấu ấn thể lý, mà là minh chứng cho tình yêu cháy bỏng Ngài dành cho Chúa”[5].

Tình yêu hay sự甘 bó mà Thánh Phanxicô dành cho Thiên Chúa quả là tuyệt hảo. “Khi yêu ai hết lòng, tự nhiên người ta ao ước được nên giống với người mình yêu, đặc biệt là được cùng chịu khổ (com-passio) với kẻ ấy. Và Thánh Phanxicô đối với Chúa chịu

đóng đinh cũng vậy” [6]. Không dừng lại ở việc sở hữu các dấu Thánh như quà tặng cao quý cho riêng mình, Thánh Phanxicô muốn làm lan tỏa ân sủng ấy ra cho cả thế giới. Chính Thiên Chúa đã hoạt động trong Phanxicô và Ngài muốn mọi người cũng đều có Chúa. Trước lúc về bên Chúa, Phanxicô nói với các anh em của Ngài: “Tôi đã làm xong phần việc của tôi, xin Chúa Kitô dạy anh em làm phần việc của anh em” [7].

“Chạm đất” với những dấu đinh trong đời.

“Dấu đinh nào cho cuộc đời?” là câu hỏi không dễ trả lời, vì nó mang đậm tính hiện sinh, gắn liền với trải nghiệm cá nhân của mỗi người. Câu hỏi này không chỉ liên quan đến đau thương hay sự thử thách, mà còn là lời mời gọi mỗi chúng ta tự hỏi mình: chúng ta có sẵn sàng để dính vào đời nhau, sống với tình yêu và hy sinh như Chúa Giêsu và Thánh Phanxicô đã làm?

Tim một “dấu đinh” không phải là tìm kiếm sự đau thương hay khổ cực, mà là tìm kiếm một sự gắn kết sâu sắc với Chúa và tha nhân. Chính trong những thử thách và đau đớn, chúng ta được mời gọi sống trọn vẹn hơn với tình yêu mà Đức Kitô đã dành cho chúng ta. Năm dấu đinh mà Thánh Phanxicô mang chính là dấu chỉ của sự gắn bó trọn vẹn với Thiên Chúa. Và nếu hiểu được điều này, mỗi “dấu đinh” trong cuộc đời chúng ta sẽ không còn là dấu hiệu của thất bại hay đau khổ vô nghĩa, mà là cơ hội để tham gia vào công trình cứu độ của Chúa.

Cuộc sống của mỗi chúng ta, dù là trong những mối quan hệ gia đình, công việc, hay những thử thách cá nhân, luôn có những “dấu đinh” – những khoảnh khắc đòi hỏi chúng ta vượt lên chính mình, để yêu thương vô điều kiện và hy sinh vì người khác. Chính trong những lúc khó khăn đó, chúng ta học được cách đón nhận người khác, chia sẻ không gian của mình và sống trọn vẹn hơn trong sự gắn bó với nhau.

Chúng ta không thể tránh khỏi những thử thách và vết thương trong đời, nhưng chính qua những “dấu đinh” ấy, chúng ta nhận ra sự hiện diện và tình yêu chân thật. Và đó chính là điểm nhấn quan trọng trong hành trình hiện sinh: tìm thấy sự cứu rỗi, hy sinh, và lòng thương xót trong những khó khăn, để mỗi “dấu đinh”

trở thành một dấu hiệu sống động của tình yêu và hòa giải, như Chúa Giêsu đã làm cho chúng ta.

Tạm kết như là sự mở ra cho những sự chọn lựa mới.

Nếu thân thể của Đức Kitô đã bị thương tích vì yêu, và nếu Thánh Phanxicô đã vui mừng mang lấy những vết thương ấy, thì mỗi chúng ta cũng được mời gọi không sợ hãi trước những dấu đinh trong đời. Khi chúng ta dám chấp nhận đánh cược với sự an toàn vốn có thì sợ hãi được hóa nên mạnh mẽ; sự đau thương tạm thời được lấp đầy bởi tình mến chân thành. Hãy để những “dấu đinh” ấy dẫn ta về gần hơn với Đấng chịu đóng đinh và phục sinh, để cuối cùng, trong chính thương tích của mình, ta có thể nói: “Tôi mang nơi thân mình những dấu tích của Chúa Giêsu Kitô” (Gl 6, 17). Chúng ta đã thắng vượt bản thân khi “xuyên qua sự mạc Mùa Chay để được Chúa dẫn đến tự do” [8] thì đừng để “dấu đinh” chỉ là ký ức nhưng là một dấu chứng sống động trong cuộc đời mỗi chúng ta. Hãy dám sống trọn vẹn với tình yêu và hy sinh, như chính Đức Kitô và Thánh Phanxicô đã làm.

Phêrô Nguyễn Quốc Bảo, OFMConv.

Tiếp theo tr. 3: LÒNG CHÚA XÓT THƯƠNG

phải lo lắng quan tâm. Vì qua báo chí và các phương tiện truyền hình truyền thanh chúng ta không khỏi đau xót khi nhìn thấy một thế hệ trẻ sa đọa, cuồng loạn và lạc mất hướng đi của đời người. Con số thống kê về sùi ke, ma túy, mại dâm, phá thai, bệnh nhân nhiễm HIV hay Aid mỗi ngày một tăng theo cấp số nhân, mà một ai đó đã nói một cách mỉa mai rằng: những điều tốt thì không thấy tăng, nhưng tội phạm thì năm nào cũng được nghe câu nói quen thuộc: “năm nay cao hơn năm trước”.

Có lẽ Chúa cũng đang cần những con người thanh sạch như như ông Lót trong thành Sôđôma. Ông đã bị dày vò bởi những cảnh đời bại luân lý diễn ra hằng ngày quanh mình. Ông có thuyết phục dân thành ăn năn hậu tránh con thịnh nộ của Thiên Chúa, nhưng không ai nghe ông. Rồi Abaraham cũng nài xin Chúa tha thứ nhưng lại không kiếm được 10 người công chính, thế là cả thành bị tiêu diệt.

Và hôm nay, Chúa đang cần có nhiều người như Thánh Nữ Faustina, biết dâng những hy sinh đau khổ của

mình như lễ vật tôn thờ Thiên Chúa và cứu thế gian khỏi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa. Biết phó dâng bản thân, gia đình và nhân loại cho Lòng Thương Xót của Chúa. Ước gì mỗi người chúng ta hãy sám hối về lỗi phạm của mình và hãy dâng những hy sinh và lời cầu nguyện cho kẻ có tội được ơn trở về với Chúa. Nguyện xin Chúa là Đấng giàu lòng xót thương tha thứ và ban bình an cho mỗi người chúng ta. Amen.

Lm Giuse Tạ Duy Tuyền

HOÀN THIÊN NHÂN CÁCH KIÊN TRÌ VƯỢT KHÓ

1. LỜI CHÚA: Chúa phán: “Vi danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng dù một sợi tóc trên đầu anh em cũng không bị mất đâu. Có kiên trì, anh em mới giữ được mạng sống mình” (Lc 12, 17-19)

2. CÂU CHUYỆN: CON LỪA KIÊN TRÌ VƯỢT KHÓ THÀNH CÔNG.

Một ngày nọ, con lừa của người nông dân bị ngã xuống đáy giếng. Nó khóc lóc thảm thiết và mong chủ mau giải cứu. Nhưng nửa ngày trôi qua, người nông dân vẫn không thể giúp nó lên khỏi miệng giếng được. Sau đó ông ta nghĩ con lừa cũng đã già, chẳng còn giúp ông được việc gì, và chiếc giếng cũng cần phải lấp đi để tránh cho người hay vật khác khỏi bị rơi xuống nữa. Người nông dân liền gọi người nhà đến giúp ông xúc đất để lấp giếng đi. Về phần con lừa tình cờ khám phá ra cách thoát thân: *Mỗi khi người ta xúc đất đổ xuống giếng đụng phải lưng, nó lại có phản ứng rung lắc mình cho đất rơi xuống và bước lên một bước cao hơn.* Chỉ sau một lúc, con lừa đã leo lên được đến miệng giếng và dễ dàng thoát ra ngoài trước sự vui mừng của mọi người.

3. SUY NIỆM:

- Câu chuyện về con lừa già giúp chúng ta rút bài học: *đừng bao giờ nản lòng thất vọng, nhưng nếu biết kiên trì vượt khó thì sớm muộn cũng thành công.*

- Sống trên đời giống như chúng ta đang chèo con thuyền ngược dòng nước. Chỉ khi bạn cố gắng phấn đấu vượt qua trở ngại thì mới hy vọng biến ước mơ thành hiện thực. Sẽ có những lúc bạn phải đối mặt với nhiều khó khăn chông chát. Nhưng hãy nhớ rằng: *thành công thật sự không đến dễ dàng.* Muốn nếm được trái ngọt thì bạn phải kiên trì gieo trồng *đúng kỹ thuật:* Chọn giống tốt, quan tâm chăm sóc tưới bón cho cây, phun thuốc

bạn phải kiên trì gieo trồng đúng kỹ thuật: Chọn giống tốt, quan tâm chăm sóc tưới bón cho cây, phun thuốc phòng tránh sâu bệnh... Ngoài ra còn phải khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm của người đi trước thì mới hy vọng thành công, như người ta thường nói: “Không thầy đố mày làm nên”.

- Đối với người tín hữu thì còn cần cầu xin ơn Chúa trợ giúp nữa. Nhiều người vất vả gieo trồng đúng thời vụ, nhưng nếu Thiên Chúa không ban cho mưa thuận gió hoà thì dù sắp đến mùa gặt, vẫn có thể bị tai nạn mưa lũ mất trắng như lời Thánh Vịnh: "Nếu như Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công" (Tv 127).

- Riêng về việc loan báo Tin Mừng, ngoài việc chăm chỉ rao giảng Lời Chúa, người Tông Đồ còn cần ý thức khả năng giới hạn của mình như lời Chúa Giê-su: “Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15, 5).

4. SINH HOẠT: Là người tín hữu, chúng ta phải làm

gì để chu toàn các việc bổn phận hàng ngày của mình và các việc thuộc sứ vụ loan báo Tin Mừng được Chúa Giêsu trao phó” (Mt 28. 19-20).


5. LỜI CẦU:


Lạy Chúa. Xin cho chúng con biết chăm chỉ làm việc và tránh thói tự mãn coi thường người khác, nhưng biết khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm của tha nhân. Xin cho chúng con luôn tin thác cậy trông vào ơn Chúa trợ giúp. Nhờ đó hy vọng chúng con sẽ đạt kết quả tốt trong mọi công việc theo thánh ý Chúa.- AMEN.


LM ĐAN VINH – HHTM



Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:
Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...
Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.
Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. , Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.
Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhà).
Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tắm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu
Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdno nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chày dầu quanh năm.
 Các Tour trong năm:
Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hưởng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quoc Tuan
Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hưởng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngoc Danh
Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hưởng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngoc Danh
Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hưởng: LM. Nam Doan


 LM: Trinh Danh


 LM: Pham Tuan


 LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:
Fatima Tour- ITA# 10623900
 9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683
 Email: fatimatour135@gmail.com
 Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks

Khu vườn an nghỉ:
 *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
 *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
 Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
 *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
 *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.



Tiffany Thu Nguyen
 Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hòa Táng
 Xin Liên Lạc: **832-566-6321**
 Email: tiffany.nguyen@dignitymemorial.com



ĐẠY LÁI XE
 AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
 HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
 NHẬN Đưa Đón Phi Trường
 XE CÓ HAI THÁNG
 XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA
 TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
 XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
 KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
 MUA GIÁ CAO.
 XIN GỌI: **713-482-9267**

- Địa táng * Hòa táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Dụng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Táng
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đùng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đùng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity
 LIFE WELL CELEBRATED™

VAN HOUSTON ACADEMY
 TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHỨNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417
 Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD
 (832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
 GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
 TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999

AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247

13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop

Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6

281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas

Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating

Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.

713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
 Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbuimbt@yahoo.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.

Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072

Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại

281-568-9988

CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*

ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
 Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700

Đo thính lực & cấp máy trợ thính

9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi

Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.

281-444-9300

Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU

8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072

* Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản

Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẰNG LẠI XE
 Lớp **BẰNG VIẾT** tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LẠI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy

TẬP LẠI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%

Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng

Xin liên lạc: **TRUNG** 832-275-0950
THẮNG 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ

11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trang khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)

Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Allstate UY TÍN
 * Bảo Hiểm * XE
 You are in good hands * NHÀ
 11110 Bellaire #105 * NHÂN
 Houston, TX 77072 * THỢ
 * THƯƠNG
 MAI

281-495-5803

Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

*Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại

www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ

CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

281.988.6155

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com

Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598

ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA

L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY

713-552-0484
www.tplenergy.com